

SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH CẤP ĐĂNG KÝ NIÊM YẾT CHỨNG KHOÁN CHỈ CÓ NGHĨA LÀ VIỆC NIÊM YẾT CHỨNG KHOÁN ĐÃ THỰC HIỆN THEO CÁC QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT LIÊN QUAN MÀ KHÔNG HÀM Ý ĐẢM BẢO GIÁ TRỊ CỦA CHỨNG KHOÁN. MỌI TUYÊN BỐ TRÁI VỚI ĐIỀU NÀY LÀ BẤT HỢP PHÁP.



BẢN CÁO BẠCH

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ DỊCH VỤ HOÀNG HUY

(Giấy chứng nhận ĐKKD số 0203004289 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hải Phòng cấp ngày 10/05/2008, đăng ký thay đổi lần thứ 5 số 0200815578 ngày 28/03/2011)

NIÊM YẾT CỔ PHIẾU
TRÊN SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
(Quyết định niêm yết số: 177/2011/QĐ-SGDHCM do Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 13 tháng 12 năm 2011)

Bản cáo bạch này và tài liệu bổ sung sẽ được cung cấp tại:

1. Trụ sở chính Công ty Cổ phần Đầu tư Dịch vụ Hoàng Huy

- Địa chỉ: Toà nhà 116, Nguyễn Đức Cảnh, phường Cát Dài, quận Lê Chân, Thành phố Hải Phòng
- Điện thoại: (031)3 854 626 Fax: (031)3 782 326
- Website: hhs.hoanghuy.com.vn

2. Trụ sở chính Công ty Cổ phần Chứng khoán Hoà Bình

- Địa chỉ: Tầng 1 và tầng 2 Tòa nhà số 34 Hai Bà Trưng, Phường Tràng Tiền, Quận Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội
- Điện thoại: (84-4)3936 8866 Fax: (84-4)3936 8665
- Website: www.hbse.com.vn Email: hbs_ho@hbse.com.vn

Phụ trách công bố thông tin:

- Họ tên: Ông Đỗ Hữu Hậu chức vụ: Thành viên HĐQT
- Số điện thoại: 0908 858 888 Fax: (031) 3 782 326

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ DỊCH VỤ HOÀNG HUY

(Giấy chứng nhận ĐKKD số 0203004289 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hải Phòng cấp ngày 10/05/2008, đăng ký thay đổi lần thứ 5 số 0200815578 ngày 28/03/2011)

NIÊM YẾT CỔ PHIẾU

TRÊN SỔ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Đầu tư Dịch vụ Hoàng Huy

Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông

Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phiếu

Tổng số lượng niêm yết: 10.000.000 cổ phần (bằng chữ: mười triệu cổ phần)

Tổng giá trị niêm yết: 100.000.000.000 đồng (bằng chữ: một trăm tỷ đồng)

TỔ CHỨC KIỂM TOÁN:

❖ Chi nhánh Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Tài chính IFC-ACAGROUP tại Hải Phòng, thành viên hăng Kiểm toán quốc tế KRESTON INTERNATIONAL

- Địa chỉ: Số 499, Quán Toan, Hồng Bàng, Hải Phòng
- Điện thoại: (84-31) 534 655 Fax: (84-31) 534 316
- Website: acagroup.com.vn

TỔ CHỨC TƯ VẤN:

❖ Công ty Cổ phần Chứng khoán Hoà Bình (HBS)

✚Trụ sở chính: Tầng 1 và tầng 2 Tòa nhà số 34 Hai Bà Trưng, Phường Tràng Tiền, Quận Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội

- Điện thoại: (84-4)3936 8866 Fax: (84-4)3936 8665
- Website: www.hbse.com.vn

✚Chi nhánh Hồ Chí Minh: Tầng trệt, Toà nhà Citilight, 45 Võ Thị Sáu, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

- Điện thoại: (84-8) 6290 6226 Fax: (84-8) 6290 6116

✚Chi nhánh Thăng Long: Tầng 2, Tòa nhà Sky City, 88 Láng Hạ, Quận Đống Đa, TP. Hà Nội

- Điện thoại: (84-4)3776 1166 Fax: (84-4)3776 5886

MỤC LỤC

I. CÁC NHÂN TỐ RỦI RO.....	5
1. Rủi ro về biến động của nền kinh tế.....	5
2. Rủi ro về luật pháp	6
3. Rủi ro đặc thù	6
4. Rủi ro biến động giá cổ phiếu	8
5. Rủi ro khác	9
II. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÁO BẠCH.....	10
1. Tổ chức niêm yết.....	10
2. Tổ chức tư vấn.....	10
III. CÁC KHÁI NIỆM.....	11
IV. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC NIÊM YẾT	13
1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển.....	13
2. Cơ cấu tổ chức và bộ máy quản lý của Công ty Cổ phần Đầu tư Dịch vụ Hoàng Huy..	16
3. Cơ cấu bộ máy quản lý của Công ty	18
4. Cơ cấu cổ đông, danh sách cổ đông sáng lập, danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn Điều lệ của Công ty.....	23
5. Danh sách những công ty/tổ chức đăng ký niêm yết tham gia góp vốn: không có	26
6. Danh sách những công ty mẹ và công ty con của tổ chức đăng ký niêm yết, những công ty mà tổ chức đăng ký niêm yết đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với tổ chức đăng ký niêm yết:.....	26
7. Hoạt động kinh doanh	26
8. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh	41
9. Vị thế của Công ty so với các công ty khác cùng ngành	51
10. Triển vọng phát triển của ngành	52
11. Đánh giá về sự phù hợp định hướng phát triển của Công ty với định hướng của ngành, chính sách của Nhà nước và xu thế chung trên thế giới	52
12. Chính sách đối với người lao động.....	52
13. Chính sách cổ tức.....	54
14. Tình hình hoạt động tài chính.....	54
15. Hội đồng Quản trị, Ban Giám đốc, Ban kiểm soát, Kế toán trưởng.....	61
16. Tài sản.....	76
17. Kế hoạch sản xuất kinh doanh, lợi nhuận và cổ tức trong năm tới	77

18. Kế hoạch đầu tư, dự án đã được ĐHĐCĐ Công ty thông qua	81
19. Đánh giá của tổ chức tư vấn về kế hoạch lợi nhuận và cổ tức	82
20. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của tổ chức đăng ký niêm yết	83
21. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty mà có thể ảnh hưởng đến giá cả cổ phiếu niêm yết.....	84
V. CỔ PHIẾU NIÊM YẾT	84
1. Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông	84
2. Mệnh giá: 10.000 đồng	84
3. Tổng số lượng cổ phiếu đăng ký niêm yết: 10.000.000 (mười triệu) cổ phiếu	84
4. Tổng giá trị đăng ký niêm yết (tính theo mệnh giá): 100.000.000.000 (một trăm tỷ) đồng.....	84
5. Số lượng cổ phiếu bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định của pháp luật hoặc của tổ chức phát hành	84
6. Phương pháp tính giá	86
7. Giới hạn về tỷ lệ nắm giữ đối với người nước ngoài	88
8. Các loại thuế có liên quan (thuế thu nhập và các thuế khác có liên quan đến chứng khoán niêm yết).....	88
VI. CÁC ĐỐI TÁC LIÊN QUAN TỚI VIỆC NIÊM YẾT CỔ PHIẾU.....	90
VII. PHỤ LỤC	91

NỘI DUNG BẢN CÁO BẠCH

I. CÁC NHÂN TỐ RỦI RO

1. Rủi ro về biến động của nền kinh tế

Sự phát triển của nền kinh tế thường được đánh giá thông qua tốc độ tăng trưởng GDP, sự biến động về lạm phát, lãi suất hay tỷ giá hối đoái. Các yếu tố rủi ro mang tính hệ thống này tác động vào mọi chủ thể tham gia vào nền kinh tế, trong đó có Công ty Cổ phần Đầu tư Dịch vụ Hoàng Huy.

Rủi ro tăng trưởng kinh tế:

Tốc độ tăng trưởng kinh tế của Việt Nam ảnh hưởng trực tiếp đến tốc độ tăng trưởng của ngành kinh doanh ô tô. Năm 2010, kinh tế Việt Nam tiếp tục có sự phục hồi đáng kể sau tác động của khủng hoảng kinh tế toàn cầu. Theo Tổng cục Thống kê Việt Nam, tốc độ tăng GDP năm 2009 đạt 5,32%, năm 2010 đạt 6,78%, cao hơn nhiệm vụ kế hoạch đề ra (6,5%) và cao hơn hẳn so với năm 2009. Tốc độ tăng trưởng kinh tế tăng kéo theo thu nhập bình quân đầu người cũng có sự cải thiện đáng kể: thu nhập quốc dân bình quân đầu người năm 2009 đạt 1.100 USD/người/năm và năm 2010 ước đạt 1.160 USD, tăng hơn năm 2009 là 5,45%. Cùng với sự phát triển của nền kinh tế, nhu cầu về xây dựng nhà ở cũng ngày được tăng cao. Ở Việt Nam hiện nay, có nhiều công trình xây dựng mới hình thành, tăng cả về số lượng và quy mô. Điều này tạo ra nhiều cơ hội phát triển cho ngành kinh doanh ô tô tải các loại nhằm đáp ứng nhu cầu vận chuyển hàng hóa, vận chuyển nguyên vật liệu xây dựng... Do đó, nếu tốc độ tăng trưởng của nền kinh tế giảm sẽ ảnh hưởng đến tốc độ tăng trưởng của ngành ô tô.

Rủi ro về lạm phát:

Tỷ lệ lạm phát của Việt Nam trong những năm gần đây luôn ở mức cao và có những năm lên tới hai con số. Năm 2005 là 8,4%, năm 2006 là 6,6%, năm 2007 là 12,6%, năm 2008 lên tới 19,89% và năm 2009 là 6,8%. Mặc dù Chính phủ đã có nhiều biện pháp để kiềm chế lạm phát, tuy nhiên năm 2010, mức lạm phát vẫn ở mức cao là 11,75% (nguồn : Tổng cục Thống kê). Khi lạm phát xảy ra sẽ gây khó khăn cho doanh nghiệp, đẩy chi phí đầu vào của doanh nghiệp tăng lên, ảnh hưởng đáng kể đến hiệu quả kinh doanh và tốc độ tăng trưởng của các doanh nghiệp. Điều này sẽ ảnh hưởng trực tiếp đến giá cổ phiếu của doanh nghiệp và cũng sẽ tác động không nhỏ tới tâm lý của các nhà đầu tư cá nhân cũng như nhà đầu tư chiến lược là các tổ chức và các công

ty chứng khoán khi quyết định bỏ vốn vào thị trường. Từ đó, làm ảnh hưởng tới doanh thu, lợi nhuận đạt được của Công ty.

Rủi ro tỷ giá:

Công ty Cổ phần Đầu tư Dịch vụ Hoàng Huy kinh doanh các loại xe tải nhập khẩu mang thương hiệu Dongfeng – Trung Quốc, đồng tiền được dùng để thanh toán chủ yếu là đồng đôla Mỹ (USD). Trong khi đó, sản phẩm của Công ty lại được tiêu thụ ở thị trường trong nước. Do đó, biến động về tỷ giá giữa đồng Việt Nam và USD sẽ làm tác động rất lớn đến chi phí đầu vào của Công ty và ảnh hưởng đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Để giảm thiểu ảnh hưởng của loại rủi ro này, Công ty đã tiến hành dự báo biến động giá cả sản phẩm đầu vào, nhằm chủ động trong khâu nhập khẩu và tồn trữ vào thời điểm thích hợp, chủ động trong việc mua bán ngoại tệ vào thời điểm hợp lý phục vụ công tác mua hàng. Bên cạnh đó, Chính phủ cũng đang tích cực có những quyết sách phù hợp để ổn định vĩ mô trong đó có việc ổn định tỷ giá ngoại tệ.

2. Rủi ro về luật pháp

Là doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực bán buôn, bán lẻ ô tô nhập khẩu, Công ty Cổ phần Đầu tư Dịch vụ Hoàng Huy phải tuân thủ các quy định pháp luật của Việt Nam như Luật Doanh nghiệp, Luật Thuế, Luật Chứng khoán và các văn bản pháp luật liên quan đến thị trường chứng khoán khi Công ty có cổ phiếu được niêm yết trên thị trường chứng khoán... Tuy nhiên, hiện nay hệ thống pháp luật của nước ta chưa thật sự hoàn chỉnh, vẫn còn nhiều quy định chồng chéo nhau. Mỗi thay đổi dù nhỏ trong chính sách quy hoạch này sẽ tác động rất lớn đến kế hoạch của Công ty. Ngoài ra, hiện tại Việt Nam đã gia nhập WTO nên việc đưa ra những điều chỉnh phù hợp với lộ trình đã cam kết là điều tất yếu. Bất cứ sự thay đổi, điều chỉnh nào cũng sẽ tác động đến tình hình kinh doanh và giao dịch cổ phiếu của Công ty.

3. Rủi ro đặc thù

Rủi ro về thuế:

Tình trạng tiêu thụ của thị trường xe ô tô Việt Nam chịu ảnh hưởng rất lớn từ thay đổi chính sách thuế. Hiện tại, Công ty Cổ phần Đầu tư Dịch vụ Hoàng Huy nhập khẩu và tiêu thụ nhiều nhất là 2 dòng xe sau:

- Xe tải tự đổ có tổng trọng lượng trên 24 tấn;
- Xe tải nhẹ có trọng tải dưới 8 tấn.

Trước đây, mức thuế suất cho dòng xe tải tự đổ có tổng trọng lượng trên 24 tấn là 8%, dưới 8 tấn là 25%. Tuy nhiên, thông tư 184/2010/TT-BTC của Bộ Tài chính ngày 15/11/2010 quy định chi tiết mức thuế suất của Biểu thuế xuất khẩu, Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi theo danh mục mặt hàng chịu thuế (có hiệu lực từ ngày 01/01/2011). Theo đó, mức thuế suất cho dòng xe tải tự đổ có tổng trọng lượng trên 24 tấn hiện nay là 15%, dưới 8 tấn là 30%.

Sự thay đổi thuế suất nêu trên sẽ dẫn đến sự thay đổi giá xe ô tô nhập khẩu, từ đó làm thay đổi giá bán ô tô trong nước, gây ảnh hưởng trực tiếp đến tình hình kinh doanh của Công ty Cổ phần Đầu tư Dịch vụ Hoàng Huy.

Rủi ro về cạnh tranh:

Các sản phẩm xe ô tô tải nhãn hiệu DONGFENG do Công ty đang kinh doanh phải cạnh tranh với các xe cùng chủng loại do các Doanh nghiệp trong nước sản xuất lắp ráp hoặc nhập khẩu nguyên chiếc. Do đó, thương hiệu DONGFENG để được người tiêu dùng ưa chuộng, Công ty phải nỗ lực nâng cao chất lượng dịch vụ, nâng cao thị phần nhằm khẳng định vị thế của Công ty trên thị trường phân phối xe tải.

4. Rủi ro liên quan đến hoạt động đầu tư xây dựng khu nhà ở cho người thu nhập thấp sẽ được Công ty triển khai trong thời gian tới

Chính sách phát triển nhà ở cho công nhân lao động tại các khu công nghiệp thuê và nhà ở cho người có thu nhập thấp tại khu vực đô thị là một chương trình an sinh xã hội được xã hội đặc biệt quan tâm. Chính sách này thời gian qua đã được triển khai tại nhiều tỉnh, thành phố lớn trong đó có TP. Hải Phòng.

Công ty Cổ phần Đầu tư Dịch vụ Hoàng Huy có chủ trương đầu tư dự án Nhà thu nhập thấp tại Xã An Đồng, Huyện An Dương, TP. Hải Phòng với diện tích hơn 21 ha với quy mô 510 căn hộ chung cư 5 tầng, 2.001 căn hộ chung cư 3 tầng, 11 căn hộ tái định cư và nhiều công trình phụ trợ khác. Công ty có đủ vốn, có đầu ra, đã được UBND Thành phố Hải Phòng cấp đất và đang trong giai đoạn giải phóng mặt bằng.

Kế hoạch dự kiến:

- Năm 2012: dự kiến có 800 căn hộ hoàn thiện và đi vào sử dụng
- Năm 2013: dự kiến có thêm 800 căn hộ hoàn thiện và đi vào sử dụng
- Năm 2014: dự kiến có thêm 911 căn hộ hoàn thiện và đi vào sử dụng

Tuy nhiên, với những diễn biến phức tạp của nền kinh tế như hiện nay mà đặc biệt là vấn đề lạm phát leo thang có thể làm cho chi phí, giá thành nguyên vật liệu đầu

vào tăng ảnh hưởng đến giá thành sản phẩm đầu ra so với dự toán ban đầu, làm chậm tiến độ phân phối của sản phẩm khi dự án hoàn thành và đưa vào sử dụng.

Trong quá trình xây dựng phương án đầu tư cho dự án, Công ty đã tính đến tất cả các yếu tố rủi ro có thể ảnh hưởng đến dự án. Tuy nhiên, những dự phòng rủi ro của Công ty chỉ ở mức tương đối. Trên thực tế, nếu các yếu tố rủi ro được coi là hạn hữu, không lường trước được xảy ra thì mức độ ảnh hưởng có thể sẽ lớn hơn như hỏa hoạn, động đất, chiến tranh ...

5. Rủi ro biến động giá cổ phiếu

Khi cổ phiếu của Công ty Cổ phần Đầu tư Dịch vụ Hoàng Huy niêm yết và giao dịch trên Sở Giao dịch Chứng khoán TP. HCM sẽ đem lại nhiều lợi ích nhất định cho Công ty như uy tín, thương hiệu Công ty, khả năng thanh khoản cổ phiếu HHS, công tác quản trị và điều hành được chuẩn hóa... . Tuy nhiên, khi giao dịch trên thị trường thì giá cả chứng khoán được quyết định bởi nhiều yếu tố như tình hình hoạt động kinh doanh của tổ chức niêm yết, cung cầu thị trường về cổ phiếu, tình hình kinh tế, xã hội, tâm lý nhà đầu tư, sự thay đổi của các văn bản pháp luật có liên quan... . Vì vậy, rủi ro biến động giá cổ phiếu niêm yết trên thị trường chứng khoán là không tránh khỏi, và cổ phiếu Công ty Cổ phần Đầu tư Dịch vụ Hoàng Huy cũng không nằm ngoài quy luật đó.

6. Rủi ro pha loãng giá cổ phiếu

Việc phát hành thêm cổ phiếu thông qua chi trả cổ tức bằng cổ phiếu sẽ gây ra rủi ro pha loãng giá cổ phiếu. Ngoài ra, chỉ số thu nhập trên mỗi cổ phần (EPS) cũng sẽ giảm do tổng số lượng cổ phiếu lưu hành tăng lên so với hiện tại. Do đó, lợi nhuận trên một cổ phiếu sau khi phát hành nhiều khả năng sẽ giảm so với trước khi phát hành. Tuy vậy, việc huy động vốn bằng cách trả cổ tức bằng cổ phiếu là cần thiết để Công ty vừa có nguồn vốn phục vụ hoạt động nhập khẩu hàng hóa của Công ty mà vẫn đảm bảo lợi ích của cổ đông.

Nghị quyết số 01/NQ – ĐHĐCĐ của Đại hội đồng cổ đông CTCP Đầu tư Dịch vụ Hoàng Huy ngày 30/03/2011 đã nhất trí thông qua phương án tăng vốn Điều lệ từ 100 tỷ đồng lên 150 tỷ đồng theo hình thức chi trả cổ tức bằng cổ phiếu với tỷ lệ 50% (2:1), tức là cổ đông nắm giữ 2 cổ phiếu cũ sẽ được nhận thêm 1 cổ phiếu mới tương ứng. Như vậy, sau khi hoàn thành việc chi trả cổ tức bằng cổ phiếu cho các cổ đông

hệ hữu, số cổ phiếu của Công ty sẽ tăng thêm 5.000.000 cổ phiếu, chiếm tỷ lệ 50% tổng số cổ phiếu hiện đang lưu hành. Khi đó, giá cổ phiếu sau khi thực hiện chi trả cổ tức bằng cổ phiếu có thể sẽ bị ảnh hưởng như sau:

$$P_{tc} = \frac{PR_{t-1} + (I_{ct} \times PR_{ct}) - Div}{1 + I_{ct}}$$

P_{tc} : Giá tham chiếu cổ phiếu trong ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức

PR_{t-1} : là giá chứng khoán phiên trước phiên giao dịch không hưởng quyền

I_{ct} : là tỷ lệ vốn tăng

PR_{ct} : là giá cổ phiếu tính cho người có quyền hưởng cổ tức bằng cổ phiếu

Div : là giá trị cổ tức bằng cổ phiếu

Ví dụ: Giả định giá cổ phiếu giao dịch trên sàn tại ngày giao dịch trước ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức bằng cổ phiếu của CTCP Đầu tư Dịch vụ Hoàng Huy là 35.000 đồng/cổ phiếu. Công ty thực hiện chia cổ tức 50% bằng cổ phiếu, như vậy:

$PR_{t-1} = 35.000 \text{ VND/cp}$; $I_{ct} = 50\% = 0.5$; $PR_{ct} = 10.000 \text{ VND/cp}$; $Div = 5.000 \text{ VND/cp}$

Giá tham chiếu tại ngày giao dịch không hưởng cổ tức được tính như sau:

$$P_{tc} = \frac{35.000 + (50\% \times 10.000) - 5.000}{1 + 50\%} = 23.333 \text{ đồng/cp}$$

Tuy nhiên, rủi ro từ việc cổ phiếu bị pha loãng sẽ được hạn chế nếu như Công ty sử dụng tối ưu nguồn vốn huy động được và duy trì tốt hoạt động sau đợt phát hành.

7. Rủi ro khác

Một số rủi ro mang tính bất khả kháng như động đất, hỏa hoạn, chiến tranh,... đều có thể gây ảnh hưởng ít nhiều đến hoạt động của ngành cũng như hoạt động của Công ty. Những rủi ro này ít có khả năng xảy ra nhưng nếu xảy ra có thể làm chậm tiến độ kinh doanh hoặc gây thiệt hại (phá hủy một phần hoặc hoàn toàn) đến Công ty.

II. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÁO BẠCH

1. Tổ chức niêm yết

Công ty Cổ phần Đầu tư Dịch vụ Hoàng Huy

Ông **ĐỖ HỮU HẠ** Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Ông Vũ Văn Cảnh Chức vụ: Giám đốc.

Bà Phùng Thị Thu Hương Chức vụ: Trưởng ban Kiểm soát.

Bà Hồ Thị Xuân Hoà Chức vụ: Kế toán trưởng.

Chúng tôi đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản cáo bạch này là phù hợp với thực tế để nhà đầu tư có thể đánh giá về tài sản, tình hình tài chính, kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và định hướng phát triển của Công ty Cổ phần Đầu tư Dịch vụ Hoàng Huy trong tương lai.

2. Tổ chức tư vấn

Công ty Cổ phần Chứng khoán Hoà Bình

Bà **NGUYỄN THỊ LOAN** Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc

Bản cáo bạch này là một phần của Hồ sơ đăng ký niêm yết do Công ty Cổ phần Chứng khoán Hoà Bình tham gia lập trên cơ sở Hợp đồng tư vấn niêm yết với Công ty Cổ phần Đầu tư Dịch vụ Hoàng Huy. Chúng tôi đảm bảo rằng việc phân tích, đánh giá và lựa chọn ngôn từ trên Bản cáo bạch này đã được thực hiện một cách hợp lý và cẩn trọng dựa trên cơ sở các thông tin và số liệu do Công ty Cổ phần Đầu tư Dịch vụ Hoàng Huy cung cấp.

III. CÁC KHÁI NIỆM

Trong Bản cáo bạch này, những từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

- Tổ chức niêm yết: Công ty Cổ phần Đầu tư Dịch vụ Hoàng Huy.
- Công ty kiểm toán: Chi nhánh Công ty Kiểm toán và Tư vấn Tài chính IFC-ACAGROUP tại Hải Phòng - Thành viên hãng kiểm toán quốc tế KRESTON INTERNATIONAL; là công ty kiểm toán độc lập thực hiện việc kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty Cổ phần Đầu tư Dịch vụ Hoàng Huy.
- Bản cáo bạch: Bản công bố thông tin của Công ty Cổ phần Đầu tư Dịch vụ Hoàng Huy về tình hình tài chính, hoạt động kinh doanh nhằm cung cấp thông tin cho nhà đầu tư đánh giá và đưa ra các quyết định đầu tư chứng khoán.
- Điều lệ: Điều lệ của Công ty Cổ phần Đầu tư Dịch vụ Hoàng Huy đã được Đại hội đồng cổ đông của Công ty Cổ phần Đầu tư Dịch vụ Hoàng Huy thông qua.
- Vốn điều lệ: Là số vốn do tất cả các cổ đông góp và được ghi vào Điều lệ của Công ty Cổ phần Đầu tư Dịch vụ Hoàng Huy.
- Cổ phần: Vốn điều lệ được chia thành nhiều phần bằng nhau.
- Cổ phiếu: Chứng chỉ do Công ty Cổ phần Đầu tư Dịch vụ Hoàng Huy phát hành xác nhận quyền sở hữu của một hoặc một số cổ phần của Công ty Cổ phần Đầu tư Dịch vụ Hoàng Huy.

Ngoài ra, những thuật ngữ khác (nếu có) sẽ được hiểu như quy định tại Nghị định 14/2007/NĐ-CP ngày 19/01/2007 và Nghị định 84/2010/NĐ-CP ngày 02/10/2010 của Chính phủ và các văn bản pháp luật khác có liên quan.

Các từ hoặc nhóm từ viết tắt trong Bản cáo bạch này có nội dung như sau:

- CTCP ĐT DV Hoàng Huy: Tên viết tắt của Công ty Cổ phần Đầu tư Dịch vụ Hoàng Huy.
- CTCP ĐT DV TC Hoàng Huy: Tên viết tắt của Công ty Cổ phần Đầu tư Dịch vụ Tài chính Hoàng Huy.
- HBS: Công ty Cổ phần Chứng khoán Hoà Bình
- UBCKNN: Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước.

- Sở GD&ĐT HCM:	Sở Giao dịch Chứng khoán Hồ Chí Minh.
- ĐH&CĐ:	Đại hội đồng cổ đông.
- HĐQT:	Hội đồng Quản trị.
- BKS:	Ban Kiểm Soát.
- CTCP:	Công ty Cổ phần.
- TNHH:	Trách nhiệm hữu hạn
- CBCNV:	Cán bộ công nhân viên.
- Thuế TNDN:	Thuế Thu nhập doanh nghiệp.
- UBND:	Ủy ban nhân dân.
- Sở KH-ĐT:	Sở Kế hoạch - Đầu tư
- Giấy CN&KKD:	Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh

IV. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC NIÊM YẾT

1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

1.1. Giới thiệu chung về Công ty

- Tên công ty : Công ty Cổ phần Đầu tư Dịch vụ Hoàng Huy
- Tên tiếng Anh : Hoang Huy Investment Services Joint Stock Company
- Tên viết tắt : HHS
- Địa chỉ : 116 Nguyễn Đức Cảnh - Quận Lê Chân, TP Hải Phòng
- Điện thoại : 031.3854626 Fax: 031.3782326
- Mã số thuế : 0200815578
- Website : hhs.hoanghuy.com.vn
- Vốn điều lệ đăng ký: 100.000.000.000 (một trăm tỷ đồng)
- Ngành nghề kinh doanh: Công ty Cổ phần Đầu tư Dịch vụ Hoàng Huy hoạt động theo giấy phép kinh doanh số 0203004289 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hải Phòng cấp ngày 10/05/2008, đăng ký thay đổi lần thứ 5 số 0200815578 ngày 28/03/2011 với các chức năng:
 - Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê.
 - Bán lẻ ô tô con (loại 12 chỗ ngồi trở xuống)
 - Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của xe ô tô và xe có động cơ khác
 - Chi tiết: rơ móc và bán rơ móc*
 - Vận tải hàng hóa bằng ô tô chuyên dụng
 - Vận tải hành khách đường bộ khác chưa được phân vào đầu
 - Chi tiết: Vận tải hành khách bằng ô tô theo tuyến cố định và theo hợp đồng*
 - Đúc kim loại màu
 - Sản xuất thân xe có động cơ, rơ móc và bán rơ móc
 - Bán buôn ô tô con (loại 12 chỗ ngồi trở xuống)
 - Bán buôn tre, nứa, gỗ cây và gỗ chế biến
 - Bán buôn đồ ngũ kim
 - Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện)

- Sản xuất phụ tùng và bộ phận phụ trợ cho xe có động cơ
- Sản xuất ô tô, xe máy
- Bán buôn xe có động cơ khác

Chi tiết: Bán buôn xe có động cơ rơ móc và bán rơ móc.

- Phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy
- Vận tải hành khách bằng xe khách nội tỉnh và liên tỉnh
- Đúc sắt, thép
- Bán mô tô, xe máy
- Bảo dưỡng và sửa chữa mô tô, xe máy
- Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác

Chi tiết: Sửa chữa công trình xây dựng

- Môi giới hợp đồng hàng hóa và chứng khoán

Chi tiết: Môi giới hợp đồng hàng hóa (không bao gồm môi giới chứng khoán, tài chính, bảo hiểm, bất động sản)

- Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác

Chi tiết: Xây dựng công trình công nghiệp, thủy lợi, cơ sở hạ tầng

- Lắp đặt hệ thống xây dựng khác

Chi tiết: Lắp đặt hệ thống phòng cháy - chữa cháy

- Buôn bán sắt, thép
- Buôn bán gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh
- Chuẩn bị mặt bằng

Chi tiết: san lấp mặt bằng

- Lắp đặt hệ thống điện.
- Đại lý ô tô con (loại 12 chỗ ngồi trở xuống)
- Đại lý xe có động cơ khác

Chi tiết: đại lý xe có động cơ, rơ móc và bán rơ móc

- Vận tải hành khách bằng taxi
- Xây dựng công trình công ích

Chi tiết: Thi công, lắp đặt đường dây và trạm biến áp đến 35KV

- Bán buôn gạch xây, ngói đá, cát, sỏi
- Bán buôn vật liệu thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng

Chi tiết: bán buôn bê tông thương phẩm

- Bảo dưỡng sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác
- Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu

Chi tiết: môi giới tài chính, tư vấn đầu tư

- Vận tải hàng hóa bằng đường bộ
- Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ xi măng và thạch cao
- Bán buôn sơn, vécni
- Bán buôn kính xây dựng
- Vận tải hàng hóa ven biển và viễn dương
- Sản xuất xe có động cơ
- Sản xuất phương tiện và thiết bị vận tải khác chưa được phân vào đâu

Chi tiết: Sản xuất thiết bị xe có động cơ, rơ móc và bán rơ móc

- Vận tải hành khách đường thủy nội địa
- Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ

Chi tiết: xây dựng công trình giao thông

- Gia công cơ khí, xử lý và tráng phủ kim loại
- Hoàn thiện công trình xây dựng
- Bán buôn xi măng
- Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa
- Vận tải hành khách ven biển và viễn dương
- Xây dựng nhà các loại
- Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hòa không khí

1.2. Quá trình hình thành và phát triển

Công ty Cổ phần Đầu tư Dịch vụ Hoàng Huy được thành lập với sự góp vốn của các cổ đông sáng lập là những cổ đông sáng lập và điều hành của Công ty Cổ phần Đầu tư Dịch vụ Tài chính Hoàng Huy, nhằm chuyên môn hóa lĩnh vực kinh doanh các loại xe tải hạng trung và hạng nặng nhập khẩu.

Là một trong những Công ty chuyên về lĩnh vực sản xuất, nhập khẩu xe tải hạng trung và hạng nặng mang nhãn hiệu DONGFENG - HỒ BẮC của Trung Quốc, Công ty Cổ phần Đầu tư Dịch vụ Hoàng Huy được thành lập theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh lần đầu số 0203004289 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hải Phòng cấp ngày 10/05/2008 với số vốn điều lệ 90 tỷ đồng góp bởi 3 cổ đông sáng lập. Tuy nhiên, theo Nghị quyết số 22/NQ-ĐHĐCĐ của Đại hội đồng cổ đông Công ty thông

qua ngày 08/11/2010 về việc thay đổi cơ cấu cổ đông sáng lập của Công ty, số cổ đông sáng lập đã tăng từ 3 lên 5 cổ đông. Tháng 3/2011, Công ty đã phát hành thành công 1 triệu cổ phiếu ra công chúng theo Giấy chứng nhận chào bán ra công chúng số 24/GCN – UBCK do Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 17/02/2011. Sau 5 lần thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, đến nay vốn Điều lệ của Công ty là 100 tỷ đồng.

Ngay từ khi mới đi vào hoạt động, Ban lãnh đạo Công ty đã chú trọng nghiên cứu thị trường nhằm lựa chọn những dòng sản phẩm phù hợp với điều kiện thực tế cũng như thị hiếu của người tiêu dùng Việt Nam. Công ty cũng tiến hành tìm kiếm một số đối tác cung cấp trong nước và nước ngoài. Kết thúc quá trình khảo sát cung cầu của thị trường xe tải hạng nặng, Công ty Cổ phần Đầu tư Dịch vụ Hoàng Huy đã hợp tác với Tập đoàn xe tải hạng nặng hàng đầu của Trung Quốc DONGFENG. Theo hợp đồng được ký kết, Công ty Cổ phần Đầu tư Dịch vụ Hoàng Huy là nhà phân phối độc quyền một số chủng loại xe tải hạng nặng của DONGFENG tại Việt Nam. Lợi thế của nhà phân phối độc quyền đã mang lại cho Công ty nguồn doanh thu và lợi nhuận rất khả quan. Nếu như 06 tháng cuối năm 2008, lợi nhuận sau thuế của Công ty chỉ đạt 1,6 tỷ đồng thì con số này đã tăng lên hơn 61 tỷ năm 2009 và gần 65 tỷ trong năm 2010. Những con số trên là kết quả xứng đáng với sự lãnh đạo sáng suốt của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc và sự đồng lòng của toàn thể Cán bộ công nhân viên trong Công ty.

2. Cơ cấu tổ chức và bộ máy quản lý của Công ty Cổ phần Đầu tư Dịch vụ Hoàng Huy

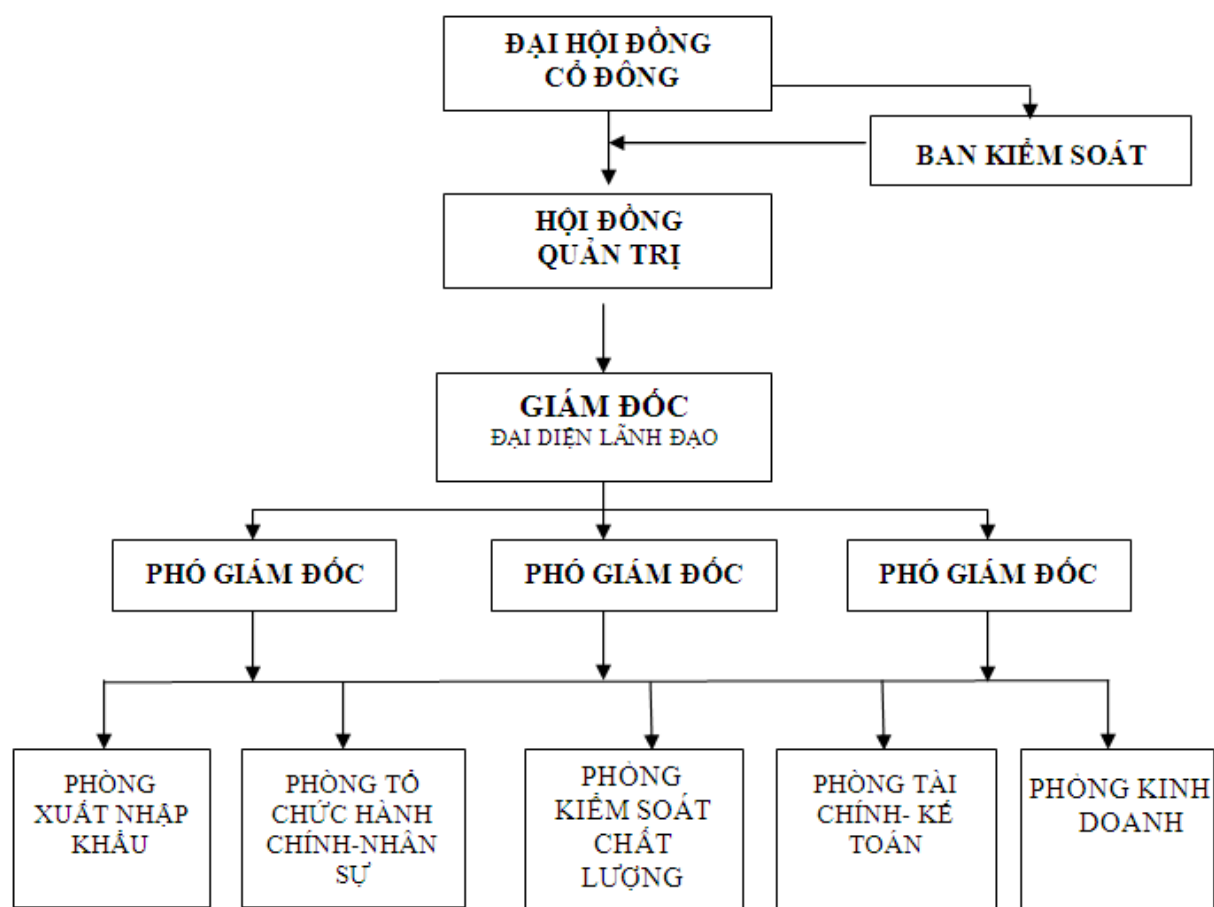
2.1. Cơ cấu tổ chức của Công ty

Công ty Cổ phần Đầu tư Dịch vụ Hoàng Huy được tổ chức và hoạt động phù hợp theo quy định của pháp luật hiện hành và các yêu cầu của ngành nghề kinh doanh.

Trụ sở Công ty Cổ phần Đầu tư Dịch vụ Hoàng Huy

- Địa chỉ: 116 Nguyễn Đức Cảnh - Quận Lê Chân, TP Hải Phòng
- Tel: 031 3854626 Fax: 031 3782326
- Website: hhs.hoanghuy.com.vn

SƠ ĐỒ TỔ CHỨC CÔNG TY
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ DỊCH VỤ HOÀNG HUY

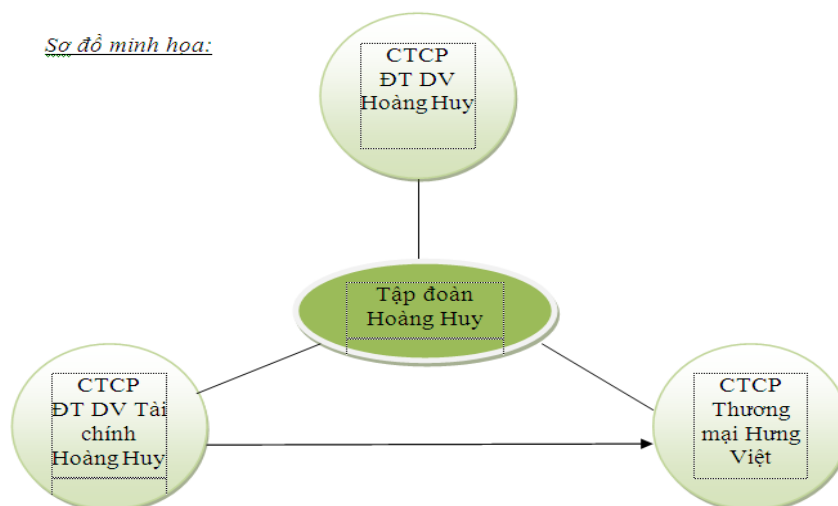


2.2. Cơ cấu trong Tập đoàn Hoàng Huy

Công ty Cổ phần Đầu tư Dịch vụ Hoàng Huy trực thuộc Tập đoàn Hoàng Huy (trước đây tiền thân là Công ty Cổ phần Đầu tư Dịch vụ Tài chính Hoàng Huy). Tuy nhiên, sau khi thành lập Công ty Cổ phần Đầu tư Dịch vụ Hoàng Huy, khái niệm Tập đoàn được hiểu theo nghĩa rộng bao gồm các công ty sau:

- a. Công ty Cổ phần Đầu tư Dịch vụ Tài chính Hoàng Huy
- b. Công ty Cổ phần Thương Mại Hưng Việt
- c. Công ty Cổ phần Đầu tư Dịch vụ Hoàng Huy

Sơ đồ minh họa:



Trong đó, Công ty Cổ phần Thương mại Hưng Việt là công ty con của Công ty Cổ phần Đầu tư Dịch vụ Tài chính Hoàng Huy. Công ty Cổ phần Đầu tư Dịch vụ Hoàng Huy là Công ty được thành lập dựa trên các cổ đông của Công ty Cổ phần Đầu tư Dịch vụ Tài chính Hoàng Huy và không có mối quan hệ mẹ con với Công ty Cổ phần Đầu tư Dịch vụ Tài chính Hoàng Huy và Công ty Cổ phần Thương mại Hưng Việt.

Công ty Cổ phần Đầu tư Dịch vụ Hoàng Huy và Công ty Cổ phần Đầu tư Dịch vụ Tài chính Hoàng Huy đều là thành viên và kế thừa, phát triển thương hiệu “Hoàng Huy” của Tập đoàn Hoàng Huy.

Tập đoàn Hoàng Huy được hiểu là một nhóm các công ty có chung quan hệ về thương hiệu hoặc sở hữu với nhau. Sự gắn kết của các công ty trong Tập đoàn đều dựa trên cơ sở hợp tác giữa các bên mà nền tảng là thế mạnh của từng công ty: CTCP Đầu tư Dịch vụ Hoàng Huy chuyên kinh doanh các loại ô tô tải nhập khẩu; CTCP Thương mại Hưng Việt chuyên đầu tư, xây dựng nhà chung cư cao cấp và trung tâm thương mại cho thuê; CTCP Đầu tư Dịch vụ Tài chính Hoàng Huy chuyên về sản xuất lắp ráp ô tô, cho thuê văn phòng và kinh doanh bất động sản.

3. Cơ cấu bộ máy quản lý của Công ty

Công ty Cổ phần Đầu tư Dịch vụ Hoàng Huy được tổ chức và điều hành theo mô hình Công ty Cổ phần, tuân thủ theo các quy định của Luật Doanh nghiệp Việt Nam và các văn bản pháp luật hiện hành.

3.1. Đại hội đồng Cổ đông

Đại hội đồng Cổ đông (ĐHĐCĐ) là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty bao gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết hoặc người được cổ đông ủy quyền. HĐQT có quyền và nhiệm vụ như sau:

- Thông qua kế hoạch phát triển của Công ty; thông qua báo cáo tài chính hàng năm, các báo cáo của Ban kiểm soát và Hội đồng quản trị;
- Thông qua việc bổ sung, sửa đổi Điều lệ của Công ty;
- Quyết định số lượng thành viên Hội đồng quản trị;
- Bầu, bãi nhiệm, miễn nhiệm thành viên HĐQT, Ban kiểm soát; thông qua việc Hội đồng quản trị bổ nhiệm Giám đốc;
- Quyết định tăng giảm vốn điều lệ, thông qua định hướng phát triển của Công ty, quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 50% tổng giá trị tài sản của Công ty tính theo báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất;
- Quyết định bộ máy tổ chức của Công ty và các nhiệm vụ khác theo quy định của Điều lệ.

3.2. Hội đồng Quản trị (HĐQT)

HĐQT là tổ chức quản lý cao nhất của Công ty do HĐQT bầu ra gồm 5 thành viên với nhiệm kỳ là 5 (năm) năm. HĐQT nhân danh Công ty quyết định mọi vấn đề liên quan đến mục đích và quyền lợi của Công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT.

Các thành viên HĐQT gồm có:

- | | |
|--------------------|------------|
| ▪ Ông Đỗ Hữu Hạ | Chủ tịch |
| ▪ Bà Mai Trang | Thành viên |
| ▪ Ông Đỗ Hữu Hậu | Thành viên |
| ▪ Ông Đỗ Hữu Hưng | Thành viên |
| ▪ Bà Nguyễn Thị Hà | Thành viên |

HĐQT có quyền và nghĩa vụ giám sát hoạt động của Giám đốc và những cán bộ quản lý khác trong Công ty. Quyền và nghĩa vụ của HĐQT theo quy định tại Điều lệ Công ty:

- Quyết định kế hoạch sản xuất kinh doanh và ngân sách hàng năm;
- Xác định mục tiêu hoạt động và mục tiêu chiến lược trên cơ sở các mục đích chiến lược do Đại hội đồng cổ đông thông qua;
- Bổ nhiệm và miễn nhiệm những người quản lý Công ty theo đề nghị của Giám

- đốc và quyết định mức lương của họ;
- Quyết định cơ cấu tổ chức của Công ty;
- Đề xuất mức cổ tức hàng năm và xác định mức cổ tức tạm thời, tổ chức việc chi trả cổ tức;
- Duyệt chương trình, nội dung tài liệu phục vụ họp Đại hội đồng cổ đông hoặc thực hiện các thủ tục xin ý kiến cổ đông thông qua các vấn đề quan trọng;
- Đề xuất việc tái cơ cấu hoặc giải thể Công ty;
- Các quyền hạn và nhiệm vụ khác được quy định tại Điều lệ.

3.3. Ban Kiểm Soát

Ban kiểm soát của Công ty Cổ phần Đầu tư Dịch vụ Hoàng Huy bao gồm 03 (ba) thành viên do Đại hội đồng cổ đông bổ nhiệm, nhiệm kỳ của Ban kiểm soát là năm (05) năm; thành viên Ban kiểm soát có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.

Ngày 29/04/2011, để đảm bảo đúng quy định về điều kiện đối với thành viên Ban kiểm soát, Bà Đỗ Thị Huyền Trang – Thành viên BKS đã có đơn xin từ nhiệm chức danh thành viên Ban kiểm soát của Công ty vì lý do bà Trang là vợ Ông Đỗ Hữu Hưng – Thành viên HĐQT của Công ty.

Công ty đã có Công văn cam kết sẽ bầu bổ sung thành viên BKS mới thay thế Bà Trang để đảm bảo đủ 3 thành viên BKS phù hợp với Điều lệ của Công ty và quy định hiện hành tại ĐHCĐ gần nhất (*có Công văn cam kết bầu bổ sung TV. BKS ở phần phụ lục BCB*). Các thành viên Ban kiểm soát của Công ty hiện nay gồm có:

- | | |
|--------------------------|--------------------------|
| ▪ Bà Phùng Thị Thu Hương | Trưởng Ban Kiểm soát |
| ▪ Ông Nguyễn Trọng Cường | Thành viên Ban Kiểm soát |

Quyền hạn và nhiệm vụ của Ban kiểm soát:

- Thực hiện giám sát Hội đồng quản trị, Giám đốc trong việc quản lý điều hành Công ty, chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông trong việc thực hiện các nhiệm vụ được giao;
- Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, trung thực và mức độ cẩn trọng trong quản lý điều hành hoạt động kinh doanh, trong công tác tổ chức kế toán thống kê và lập Báo cáo tài chính;
- Thẩm định báo cáo tài chính, tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính hàng năm và 6 tháng của Công ty, báo cáo công tác quản lý của Hội đồng quản trị;

- Trình báo cáo thẩm định báo cáo tài chính, báo cáo tình hình kinh doanh hàng năm của Công ty và báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị lên Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên;
- Kiến nghị Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông có các biện pháp sửa đổi, bổ sung, cải tiến cơ cấu tổ chức quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty;
- Thực hiện các quyền và nhiệm vụ khác được quy định tại Điều lệ.

3.4. Ban Giám đốc

Ban Giám đốc của Công ty bao gồm 4 người: 01 Giám đốc và 03 Phó Giám đốc. Giám đốc là người điều hành mọi hoạt động sản xuất kinh doanh hàng ngày của Công ty.

Các thành viên Ban Giám đốc gồm có:

Ông Vũ Văn Cảnh	Giám đốc
Ông Hoàng Thanh Tùng	Phó Giám đốc
Ông Phạm Văn Mạn	Phó Giám đốc
Ông Nguyễn Trung Độ	Phó Giám đốc

Giám đốc có các quyền và nhiệm vụ sau:

- Quản lý và điều hành các hoạt động, các công việc hàng ngày của Công ty thuộc thẩm quyền của Giám đốc theo quy định của pháp luật và Điều lệ;
- Thực hiện các Nghị quyết của Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông, kế hoạch kinh doanh và kế hoạch đầu tư của Công ty đã được Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông thông qua;
- Ký kết và tổ chức thực hiện các Hợp đồng kinh tế, dân sự và các hợp đồng khác phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty;
- Quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật đối với các chức danh quản lý của Công ty mà không thuộc đối tượng do Hội đồng quản trị bổ nhiệm;
- Tuyển dụng, thuê mướn và bố trí sử dụng người lao động theo quy định của Hội đồng quản trị, đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật và nhu cầu sản xuất kinh doanh của Công ty. Quyết định mức lương, phụ cấp (nếu có) cho người lao động trong Công ty;
- Đại diện Công ty trước pháp luật, đại diện Công ty trong các tranh chấp có liên quan đến Công ty;

- Các quyền hạn và nhiệm vụ khác được quy định tại Điều lệ.

Các Phó Giám đốc trợ giúp Giám đốc trong việc điều hành các hoạt động của Công ty.

3.5. Các Phòng nghiệp vụ

Hiện tại, Công ty Cổ phần Đầu tư Dịch vụ Hoàng Huy có 5 Phòng chức năng sau:

(1). Phòng Kinh doanh: Phòng kinh doanh có những chức năng chính sau đây:

- Tìm hiểu và nắm bắt nhu cầu của khách hàng, xây dựng thị trường tiêu thụ sản phẩm và dịch vụ;
- Tiếp nhận và xử lý các thông tin phản hồi của khách hàng;
- Giới thiệu các sản phẩm, dịch vụ của công ty với đối tác và khách hàng;
- Tham gia xây dựng chiến lược phát triển dịch vụ;
- Tăng cường khả năng hợp tác liên kết, liên doanh, sản xuất các sản phẩm, dịch vụ mới với các khách hàng truyền thống;
- Tìm kiếm, xây dựng các mối liên kết, liên doanh với các khách hàng tiềm năng trong và ngoài nước;
- Hướng dẫn, tổng hợp việc thực hiện các lĩnh vực công tác thuộc chức năng và nhiệm vụ của phòng;
- Thực hiện các nhiệm vụ khác khi được phân công.

(2). Phòng Xuất nhập khẩu:

- Xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện công tác xuất nhập khẩu theo chỉ đạo của Ban Giám đốc;
- Thực hiện công tác vận tải, giao nhận hàng hoá.

(3). Phòng Kiểm soát chất lượng: Phòng Kiểm soát chất lượng có nhiệm vụ sau:

- Kiểm tra, đánh giá chất lượng và nghiệm thu các lô hàng do Công ty đặt hàng;
- Kiểm tra chất lượng các lô hàng xuất cho khách hàng;
- Hỗ trợ và tư vấn kỹ thuật cho các phòng ban;
- Thực hiện các nhiệm vụ khác khi được phân công.

(4). Phòng Tài chính-Kế toán: Phòng Tài chính-Kế toán có các nhiệm vụ chính sau:

- Thu thập, xử lý số liệu kế toán;
- Kiểm tra, giám sát thu chi tài chính;

- Phân tích số liệu kế toán, và đề xuất giải pháp;
- Triển khai thực hiện, giám sát kế hoạch tài chính;
- Thực hiện việc quản lý vật tư, thanh lý tài sản, kiểm kê định kỳ;
- Thực hiện việc làm báo cáo liên quan đến hoạt động sản xuất - kinh doanh của Công ty;
- Hướng dẫn, chủ trì xây dựng các định mức kinh tế - kỹ thuật, các quy chế chứng khoán;
- Chủ trì tổng kết, đánh giá kết quả sản xuất - kinh doanh của toàn Công ty theo tháng/quý/năm.

(5). Phòng Tổ chức hành chính-Nhân sự: Phòng Tổ chức hành chính và Nhân sự có các nhiệm vụ sau:

- Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện công tác tổ chức bộ máy, nhân sự của Công ty;
- Thực hiện công tác quy hoạch, bổ nhiệm, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển cán bộ;
- Tổ chức tuyển dụng nhân sự;
- Quản lý, lưu trữ hồ sơ của CBCNV;
- Cập nhật các văn bản của hệ thống quản lý chất lượng;
- Lên kế hoạch và hướng dẫn thực hiện chế độ chính sách, lương, thưởng;
- Xây dựng, kiểm tra và theo dõi việc thực hiện kế hoạch đào tạo nguồn nhân lực phù hợp với chiến lược phát triển của Công ty.

4. Cơ cấu cổ đông, danh sách cổ đông sáng lập, danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn Điều lệ của Công ty

4.1. Cơ cấu cổ đông của Công ty Cổ phần Đầu tư Dịch vụ Hoàng Huy

Cơ cấu cổ đông tại thời điểm 10/10/2011

(thời điểm chốt danh sách cổ đông để chuẩn bị hồ sơ niêm yết)

STT	Cổ đông	Số lượng cổ đông (người)	Số cổ phần sở hữu (cổ phần)	Giá trị (đồng)	Tỷ lệ sở hữu (%)
-----	---------	--------------------------	-----------------------------	----------------	------------------

1.	CỔ ĐỒNG TRONG NƯỚC	110	10.000.000	100.000.000.000	100
1.1	Tổ chức	0	0	0	0
1.2	Cá nhân	110	10.000.000	100.000.000.000	100
2.	CỔ ĐỒNG NƯỚC NGOÀI	0	0	0	0
2.1	Tổ chức	0	0	0	0
2.2	Cá nhân	0	0	0	0
3.	CỔ PHIẾU QUỸ	0	0	0	0
	TỔNG CỘNG	110	10.000.000	100.000.000.000	100

(Nguồn: CTCP Đầu tư Dịch vụ Hoàng Huy)

4.2. Danh sách cổ đông sáng lập

Danh sách cổ đông sáng lập của Công ty Cổ phần Đầu tư Dịch vụ Hoàng Huy được nêu trong Giấy chứng nhận ĐKKD số 0203004289 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hải Phòng cấp ngày 10/05/2008, đăng ký thay đổi lần thứ 5 số 0200815578 ngày 28/03/2011).

Ghi chú: Căn cứ quy định tại Khoản 5 Điều 84 Luật doanh nghiệp đã được Quốc hội nước Cộng Hoà Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam khoá XI kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 29/11/2005: “Trong thời hạn ba năm, kể từ ngày Công ty được cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, cổ đông sáng lập có quyền tự do chuyển nhượng cổ phần phổ thông của mình cho cổ đông sáng lập khác, nhưng chỉ được chuyển nhượng cổ phần phổ thông của mình cho người không phải là cổ đông sáng lập nếu được sự chấp thuận của Đại hội đồng cổ đông”. Đến thời điểm hiện nay, các quy định về hạn chế chuyển nhượng cổ phần phổ thông của các cổ đông sáng lập đã hết hiệu lực.

4.3. Danh sách cổ đông nắm giữ trên 5% vốn điều lệ**4.3.1. Danh sách cổ đông nắm giữ trên 5% vốn điều lệ của Công ty Cổ phần Đầu tư Dịch vụ Hoàng Huy (tại thời điểm 10/10/2011)**

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú	Số cổ phần (cổ phần)	Giá trị cổ phần (triệu đồng)	Tỷ lệ góp vốn (%)	Số CMND
-----	-------------	--------------------------------	----------------------	------------------------------	-------------------	---------

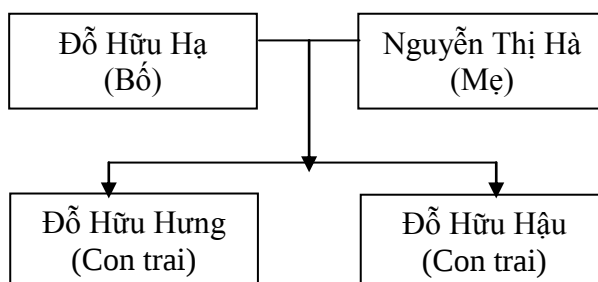
1	Đỗ Hữu Hạ	183 Bà Triệu, phường Lê Đại Hành, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội	5.400.000	54.000	54,00	030899876
2	Đỗ Hữu Hậu	Số 324 Tô Hiệu, quận Lê Chân, Hải Phòng	2.385.000	23.850	23,85	031224439
	Tổng cộng		7.785.000	77.850	77,85	

(Nguồn: CTCP Đầu tư Dịch vụ Hoàng Huy)

4.3.2. Mối quan hệ của thành viên HĐQT với các cổ đông lớn

STT	Họ và tên	Mối quan hệ với các cổ đông lớn		Chức vụ tại Công ty	Số cổ phần nắm giữ (cổ phần)	Tỷ lệ nắm giữ (%)
		Đỗ Hữu Hạ	Đỗ Hữu Hậu			
1	Đỗ Hữu Hạ	-	Bố	Chủ tịch HĐQT	5.400.000	54,00
2	Nguyễn Thị Hà	Vợ	Mẹ	Thành viên HĐQT	405.000	4,05
3	Đỗ Hữu Hậu	Con trai	-	Thành viên HĐQT	2.385.000	23,85
4	Đỗ Hữu Hưng	Con trai	Anh trai	Thành viên HĐQT	405.000	4,05

Sơ đồ minh họa mối quan hệ giữa các thành viên HĐQT với các cổ đông lớn



(nguồn: CTCP Đầu tư Dịch vụ Hoàng Huy)

Ngoài ra các thành viên HĐQT của Công ty Cổ phần Đầu tư Dịch vụ Hoàng Huy còn nắm giữ cổ phần của Công ty khác như sau:

STT	Họ và tên	Chức vụ tại tổ chức đăng ký niêm yết	CTCP Đầu tư Dịch vụ Tài chính Hoàng Huy		
			Chức vụ	Số cổ phần	Tỷ lệ (%)
1	Đỗ Hữu Hạ	Chủ tịch HĐQT	Tổng Giám đốc	60.000.000	50
2	Nguyễn Thị Hà	Thành viên HĐQT	Thành viên HĐQT	36.000.000	30
3	Đỗ Hữu Hưng	Thành viên HĐQT	Thành viên HĐQT	12.000.000	10
	Tổng			108.000.000	90

(Nguồn: CTCP Đầu tư Dịch vụ Hoàng Huy)

5. **Danh sách những công ty/tổ chức đăng ký niêm yết tham gia góp vốn:**
không có
6. **Danh sách những công ty mẹ và công ty con của tổ chức đăng ký niêm yết, những công ty mà tổ chức đăng ký niêm yết đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với tổ chức đăng ký niêm yết:**

Công ty Cổ phần Đầu tư Dịch vụ Hoàng Huy thuộc Tập đoàn Hoàng Huy. Hiện nay, Công ty không nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối công ty nào khác cũng như không có công ty nào nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối của Công ty.

7. Hoạt động kinh doanh

7.1. Các loại hình hoạt động kinh doanh và dịch vụ của Công ty

Công ty Cổ phần Đầu tư Dịch vụ Hoàng Huy chuyên kinh doanh xe tải nhập khẩu các loại của Trung Quốc nên doanh thu và lợi nhuận chiếm 100% từ hoạt động mua bán xe ô tô nhập khẩu. Trong Giấy ĐKKD, Công ty đã đăng ký nhiều lĩnh vực kinh doanh, tuy nhiên hiện nay Công ty vẫn tập trung hoạt động mua bán xe tải là chủ yếu vì thị trường ô tô ở Việt Nam hiện nay theo Công ty vẫn còn non trẻ và nhiều cơ

hội kinh doanh. Trong tương lai Công ty có kế hoạch mở rộng thêm lĩnh vực kinh doanh mới như đã đăng ký để đa dạng hoá kinh doanh như xây dựng cơ sở hạ tầng, kinh doanh bất động sản

Hiện nay, Công ty Cổ phần Đầu tư Dịch vụ Hoàng Huy tập trung vào hoạt động nhập khẩu và phân phối các dòng xe tải hạng nặng do hãng DONGFENG sản xuất. Thương hiệu ô tô tải DONGFENG từ lâu đã chinh phục người tiêu dùng Việt Nam về chất lượng, mẫu mã và giá thành sản phẩm. Với lợi thế đó, Công ty Cổ phần Đầu tư Dịch vụ Hoàng Huy không mất nhiều thời gian và nguồn lực tài chính để khai thác thị trường. Song song với việc phân phối xe cho các đại lý bán xe trên toàn quốc, Công ty hiện đang đẩy mạnh các dịch vụ đi kèm như dịch vụ bảo dưỡng và sửa chữa xe, dịch vụ cung cấp phụ tùng thay thế.... Hoạt động thương mại buôn bán xe của Công ty chiếm phần lớn doanh thu và lợi nhuận qua các năm chủ yếu là xe ô tô tải tự đổ các loại, đặc biệt là ô tô tải 300 và 375 mã lực; các loại xe ô tô tải thùng... .

7.2. Sản phẩm của Công ty Cổ phần Đầu tư Dịch vụ Hoàng Huy

Công ty chuyên nhập khẩu và phân phối các loại xe ô tô, bên cạnh đó Công ty còn nhập các thiết bị máy móc đi kèm với các loại xe nhằm phục vụ tốt hơn cho việc phân phối xe. Ngoài ra, Công ty còn cung cấp một số dịch vụ khác như cho thuê văn phòng, cung cấp điện nước v.v...

Hiện nay, sản phẩm chính của công ty bao gồm:

1. Xe ô tô

1.1. Xe ô tô tải thùng có mui

- Xe ô tô tải thùng có mui 180 mã lực;
- Xe ô tô tải thùng có mui 230 mã lực;
- Xe ô tô tải thùng có mui 260 mã lực;
- Xe ô tô tải thùng có mui 300 mã lực.

1.2. Xe ô tô tải tự đổ

- Xe ô tô tự đổ 300 mã lực;
- Xe ô tô tự đổ 340 mã lực
- Xe ô tô tải tự đổ 375 mã lực;
- Xe ô tô tự đổ DFL3160BXA Tổng trọng lượng có tải 15.800kg.

1.3. Xe xi téc chở xi măng, nhiên liệu

- Xe ô tô xi téc máy 300 mã lực chở xi măng;

- Xe ô tô xi téc chở nhiên liệu C260.

1.4. Xe ô tô sắt xi

- Xe ô tô sắt xi 300 mã lực.

1.5. Xe ô tô trộn bê tông

- Xe ô tô trộn BT 340HP mã lực bồn 8m³;
- Xe ô tô trộn BT 340HP bồn 9m³.

1.6. Các loại xe khác

- Xe ô tô đầu kéo máy 375 mã lực;
- Xe ô tô Toyota Yaris;
- Xe ô tô con 5 chỗ nhãn hiệu KIAMORNING;
- Xe ô tô con 5 chỗ nhãn hiệu KIAFORTE;
- Xe máy VINAWIN.

2. Máy móc và phụ kiện

- Lớp cở 1200-R20 nhãn hiệu ANPAITY;
- Máy cắt tôn loại QC11Y - 16x600 + phụ kiện;
- Máy chấn tôn loại WE67Y-5000T6000 + phụ kiện;
- Móc MingWei 3 trục;
- Máy tán đinh RIVE;
- Cabin xe ô tô có tải 25T.

3. Cung cấp dịch vụ

- Cho thuê văn phòng;
- Kinh doanh bất động sản;
- Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí.

Một số hình ảnh về sản phẩm của Công ty

Xe Ben 8 tấn



Xe Ben 8 tấn



Xe Ben 10 tấn



Xe Ben 10 tấn



Xe ô tô tải tự đổ



Xe trộn bê tông



Xe đầu kéo



Xe thùng 8.3 tấn



Xe thùng 15.3 tấn



Xe sắt xi 20 tấn



Xe ô tô xi téc chở xi măng rời



Xe ô tô xi téc chở nhiên liệu



Bảng cơ cấu Doanh thu thuần phân loại theo sản phẩm qua các năm*Đơn vị: Triệu đồng*

STT	Tên nhóm sản phẩm	Doanh thu thuần					
		Năm 2009		Năm 2010		9T/2011	
		Giá trị	%	Giá trị	%	Giá trị	%
1	Xe ô tô	578.638	98,11%	663.594	96,71%	543.733	99,58%
1.1	Xe ô tô tải thùng có mui	140.886	23,89%	64.148	9,35%	77.453	14,18%
1.2	Xe ô tô tải tự đổ	381.699	64,72%	585.609	85,35%	453.195	83,00%
1.3	Xe xi téc chở xi măng, nhiên liệu	18.533	3,14%	5.514	0,80%	1.132	0,21%
1.4	Xe ô tô trộn bê tông	1.924	0,33%	8.214	1,20%	3.400	0,62%
1.5	Xe ô tô sắt xi	-	-	-	-	1.685	0,31%
1.6	Các loại xe khác	35.596	6,04%	109	0,02%	6.868	1,26%
2	Máy móc và phụ kiện	9.860	1,67%	19.965	2,91%	231	0,04%
3	Cung cấp dịch vụ	1.310	0,22%	2.586	0,38%	2.057	0,38%
	Tổng	589.808	100%	686.145	100%	546.021	100%

Nguồn: CTCP Đầu tư Dịch vụ Hoàng Huy

Nhìn vào bảng cơ cấu doanh thu theo từng loại sản phẩm ở trên cho thấy doanh thu của Công ty chiếm tỷ trọng lớn nhất là từ xe ô tô, các năm đều chiếm tỷ trọng trên 96%. Loại xe chiếm tỷ trọng doanh thu nhiều nhất là xe ô tô tải tự đổ, do có nhiều ưu điểm đặc thù nên loại xe này được tiêu thụ nhiều nhất. Bên cạnh đó, nhằm hỗ trợ tốt hơn cho việc bán xe ô tô, Công ty còn cung cấp các loại máy móc và phụ kiện xe ô tô.

Ngoài bán các loại xe và một số máy móc phụ kiện, Công ty còn cung cấp một số dịch vụ khác như cho thuê văn phòng, kinh doanh bất động sản, lắp đặt hệ thống cấp thoát nước v.v.. Tuy nhiên tỷ trọng doanh thu trong cung cấp các dịch vụ khác không cao cho thấy công ty vẫn đang tập trung vào thế mạnh phân phối các dòng xe ô tô.

Bảng cơ cấu Lợi nhuận gộp phân loại theo sản phẩm qua các năm*Đơn vị: Triệu đồng*

STT	Tên nhóm sản phẩm	Lợi nhuận gộp					
		Năm 2009		Năm 2010		9T/2011	
		Giá trị	%	Giá trị	%	Giá trị	%
1	Xe ô tô	90.276	96,98%	89.979	93,64%	87.676	98,53%
1.1	Xe ô tô tải thùng có mui	32.963	35,41%	15.944	16,59%	17.095	19,21%
1.2	Xe ô tô tải tự đổ	50.803	54,57%	66.053	68,74%	68.899	77,43%
1.3	Xe xi téc chở xi măng, nhiên liệu	2.912	3,13%	2.817	2,93%	133	0,15%
1.4	Xe ô tô trộn bê tông	308	0,33%	2.942	3,06%	468	0,53%
1.5	Xe ô tô sắt xi	-	-	-	-	435	0,49%
1.6	Các loại xe khác	3.291	3,53%	2.223	2,31%	645	0,72%
2	Máy móc và phụ kiện	2.618	2,81%	4.224	4,40%	462	0,52%
3	Cung cấp dịch vụ	195	0,21%	1.891	1,97%	848	0,95%
	Tổng	93.088	100%	96.094	100%	88.986	100%

Nguồn: CTCP Đầu tư Dịch vụ Hoàng Huy

Tương ứng với cơ cấu doanh thu, tỷ trọng lợi nhuận từ việc phân phối xe ô tô chiếm tỷ lệ cao nhất (đều chiếm hơn 90% qua các năm). Xe ô tô tải tự đổ vẫn chiếm tỷ trọng cao nhất trong cơ cấu lợi nhuận, tiếp đó là đến xe ô tô tải thùng có mui. Xe ô tô tải có mui không phải là xe nhập nguyên chiếc mà là xe được lắp thêm thùng xe từ xe ô tô sắt xi nhập khẩu, đây là lý do mà tỷ trọng giá vốn của mặt hàng này thấp hơn các mặt hàng khác, vì vậy tỷ trọng lợi nhuận gộp của xe ô tô tải thùng có mui cao hơn so với tỷ trọng của loại xe này trong cơ cấu doanh thu (Tỷ trọng của loại xe này theo cơ cấu doanh thu các năm 2009, 2010, 9 tháng 2011 lần lượt là: 23,89%; 9,35% và 14,18% trong khi đó tỷ trọng của loại xe này theo cơ cấu lợi nhuận tương ứng qua các năm là: 35,41%; 16,69% và 19,21%).

7.3. Nguồn cung cấp sản phẩm, dịch vụ

Ngoài hợp đồng phân phối độc quyền các sản phẩm của Tập đoàn DONGFENG, Công ty Cổ phần Đầu tư Dịch vụ Hoàng Huy còn hợp tác chặt chẽ với một số đối tác

cung cấp xe khác như: Công ty mậu dịch hữu hạn Đông Thuận (Trung Quốc), Tập đoàn Shiyan Pingyun (Trung Quốc), ... nhằm đa dạng nguồn cung hàng hoá cho Công ty.

Công ty còn có cả các đối tác cung cấp các dịch vụ hỗ trợ, tư vấn cho Công ty trong mảng xây dựng cơ sở hạ tầng. Đây là mảng kinh doanh mà Công ty dự tính sẽ mở rộng trong thời gian tới.

Danh sách các đối tác cung cấp hàng hoá, dịch vụ cho Công ty

STT	Nhà cung cấp	Quốc gia	Sản phẩm cung cấp
1	Trung tâm thông tin tư vấn và xúc tiến đầu tư	Việt Nam	Tư vấn lập dự án đầu tư cho Dự án xây nhà thu nhập thấp tại Xã An Đồng, Huyện An Dương, TP. Hải Phòng
2	Viện quy hoạch Hải Phòng	Việt Nam	Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 dự án nhà thu nhập thấp tại Xã An Đồng, Huyện An Dương, TP. Hải Phòng
3	DONGFENG motor Co, LTD	Trung Quốc	Ô tô tải tự đổ các loại, xe đầu kéo các loại, xe tải thùng các loại, xe xi téc và xe trộn bê tông ...
4	Công ty mậu dịch hữu hạn Đông Thuận	Trung Quốc	Sơ mi - rơ moóc
5	KARS AUTOMOBILEFIRM TAI WAN	Đài Loan	Ô tô con các loại
6	Shiyan Pingyun Industrial and trade Co Ltd	Trung Quốc	Xe ô tô sat xi có buồng lái

7.4. Sự ổn định của nguồn cung cấp

Với đội ngũ lãnh đạo có kinh nghiệm trong lĩnh vực hoạt động kinh doanh xe ô tô, Công ty đã xây dựng được mối quan hệ mua bán trong nhiều năm với các nhà sản

xuất ô tô trong và ngoài nước. Hiện nay, Công ty là nhà phân phối độc quyền các loại xe tải hạng trung và hạng nặng mang thương hiệu Dongfeng – Hồ Bắc tại thị trường Việt Nam. Bên cạnh đó, Công ty còn kết hợp với một số Đối tác khác để đa dạng nguồn cung cấp xe như đã nêu trên. Do đó, nguồn cung sản phẩm của Công ty là đa dạng, ổn định cả về số lượng và chất lượng.

7.5. Ảnh hưởng giá cả của nguồn cung đến doanh thu/lợi nhuận

Công ty kinh doanh thương mại, chuyên mua bán các loại xe tải nguyên chiếc nhập khẩu nên doanh thu và lợi nhuận của Công ty phụ thuộc nhiều vào sản lượng tiêu thụ sản phẩm. Sản lượng tiêu thụ sản phẩm của Công ty lại phụ thuộc nhiều vào giá thành sản phẩm, nhu cầu thị trường và diễn biến chung của nền kinh tế.

Tuy nhiên, với lợi thế của Công ty là nhà phân phối độc quyền ô tải nhập khẩu các loại từ nhà sản xuất Dongfeng - Trung Quốc nên ảnh hưởng giá cả của nguồn cung đến giá thành bán ra của Công ty là không đáng lo ngại. Những biến động thất thường của tỷ giá ngoại tệ đã ảnh hưởng đến doanh thu, lợi nhuận của Công ty. Để giảm thiểu ảnh hưởng của loại rủi ro này, Công ty đã tiến hành dự báo biến động của tỷ giá đến sản phẩm đầu vào, nhằm chủ động trong khâu nhập khẩu và dự trữ vào thời điểm thích hợp, Bên cạnh đó, Chính phủ cũng đang tích cực có những quyết sách phù hợp để ổn định vĩ mô trong đó có việc ổn định tỷ giá ngoại tệ.

7.6. Chi phí hoạt động kinh doanh

Chi phí hoạt động kinh doanh trong các năm gần nhất được trình bày trong bảng dưới đây:

Bảng chi phí hoạt động kinh doanh trong năm 2009, 2010 và 9 Tháng/2011

(Đơn vị: triệu đồng)

STT	Yếu tố chi phí	Năm 2009		Năm 2010		9 Tháng /2011	
		Giá trị	% Doanh thu thuần	Giá trị	% Doanh thu thuần	Giá trị	% Doanh thu thuần
01	Giá vốn hàng bán	496.719	84,22%	590.051	86%	457.035	83,70%
02	Chi phí bán hàng	3.467	0,59%	5.184	0,76%	7.631	1,40%
03	Chi phí quản	1.920	0,33%	2.498	0,36%	1.331	0,24%

	lý doanh nghiệp						
04	Chi phí hoạt động tài chính	26.598	4,51%	25.791	3,76%	7.710	1,41%
05	Chi phí khác	320	0,047%	253	0,037%	402	0,07%
	TỔNG CỘNG	529.024	89,70	623.777	90,92	474.109	86,83%

Nguồn: BCTC Quý III/2011 của Công ty và số liệu năm 2009 và 2010 được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn tài chính IFC-ACAGROUP, chi nhánh tại Hải Phòng.

Chi phí hoạt động kinh doanh lớn nhất của Công ty là chi phí về giá vốn hàng bán. Có thể nói, mặt hàng kinh doanh chính của Công ty là các loại xe ô tô tải hạng trung và hạng nặng nhập khẩu từ Dongfeng - Trung Quốc. Đây là mặt hàng kinh doanh có giá trị lớn, đòi hỏi phải có một số lượng vốn tương đối nhiều. Vì vậy mà chi phí về giá vốn hàng bán của Công ty luôn chiếm tỷ trọng cao so với doanh thu thuần: giá vốn hàng bán của Công ty năm 2009 là 496,719 tỷ đồng chiếm 84,22% doanh thu thuần; năm 2010 là 590,051 tỷ đồng chiếm 86% doanh thu thuần.

Kể đến là chi phí cho hoạt động tài chính năm 2009 và năm 2010 chiếm từ gần 4% đến gần 5% doanh thu thuần/năm bao gồm các chi phí lãi vay và chi phí do chênh lệch tỷ giá: chi phí lãi vay năm 2009 và 2010 lần lượt chiếm 15% và 35% tổng chi phí tài chính trong khi chi phí do chênh lệch tỷ giá của năm 2009 và 2010 lần lượt là 85% và 65% tổng chi phí tài chính. Do Công ty chuyên kinh doanh các mặt hàng nhập khẩu nên hoạt động kinh doanh của Công ty bị ảnh hưởng nhiều bởi biến động tỷ giá.

Trên Báo cáo tài chính kết thúc ngày 31/12/2009, Công ty áp dụng thông tư số 201/2009/TT – BTC ngày 15/10/2009 để ghi nhận chênh lệch tỷ giá đánh giá lại. Theo đó, toàn bộ chênh lệch tỷ giá đánh giá lại (các khoản tiền gửi ngoại tệ, nợ ngắn hạn) tại thời điểm lập Báo cáo tài chính là 414.595.240 đồng được ghi nhận trên khoản mục “Chênh lệch tỷ giá” trên Bảng cân đối kế toán. Khoản lỗ từ chênh lệch tỷ giá (từ các khoản phải trả người bán) được hạch toán vào chi phí tài chính trong năm 2009 là 22.532.112.706 đồng.

Tuy nhiên, do các nghiệp vụ phát sinh gốc ngoại tệ chủ yếu là công nợ và thanh toán từ việc nhập khẩu ô tô, linh kiện, mà điều kiện thanh toán của Công ty thường dùng trong các hợp đồng thương mại là thanh toán bằng TTR, do đó các ảnh hưởng của chênh lệch tỷ giá phần lớn đã được ghi nhận là phát sinh trong kỳ, và số dư công nợ có gốc ngoại tệ là rất ít và không ảnh hưởng trọng yếu đến Báo cáo tài chính. Vì vậy, năm 2010 Công ty đã áp dụng ghi nhận chênh lệch tỷ giá đánh giá lại các khoản mục tiền có gốc ngoại tệ theo chuẩn mực kế toán số 10. Ban Giám đốc Công ty cho rằng việc ghi nhận chênh lệch tỷ giá đánh giá lại theo Chuẩn mực sẽ phản ánh phù hợp hơn tình hình tài chính cũng như hoạt động kinh doanh của Công ty, toàn bộ lãi chênh lệch tỷ giá đánh giá lại được ghi nhận vào Báo cáo kết quả kinh doanh trong mục “doanh thu từ hoạt động tài chính” với số tiền là 1.285.959.223 đồng. Lỗ chênh lệch tỷ giá được tính vào chi phí tài chính, khoản mục này năm 2010 giảm so với năm 2009 xuống còn 16.533.459.749 đồng (trong đó chênh lệch tỷ giá hối đoái đã thực hiện là 15.489.272.920 đồng và chênh lệch tỷ giá hối đoái chưa thực hiện là 1.044.186.829 đồng).

Năm 2009, do biến động về tỷ giá rất lớn, và diễn ra trong thời gian ngắn, liên tục nên chênh lệch tỷ giá thực hiện phát sinh nhiều, năm 2010 tỷ giá tương đối ổn định hơn năm 2009 nên lỗ chênh lệch tỷ giá giảm từ hơn 22 tỷ đồng năm 2009 xuống hơn 16 tỷ đồng năm 2010.

Tỷ giá sử dụng để quy đổi tại thời điểm ngày: 31/12/2009 là 17.941 VND/USD

31/12/2010 là 18.932 VND/USD

Chi phí bán hàng và chi phí quản lý doanh nghiệp của Công ty chiếm tỷ trọng thấp hơn cả.

Có thể nói, tỷ lệ chi phí so với doanh thu của Công ty năm sau cao hơn năm trước trong đó chủ yếu là do ảnh hưởng của giá vốn hàng bán. Tuy nhiên doanh thu của Công ty năm 2010 tăng hơn so với năm 2009, chiếm khoảng 16%, do đó việc tăng chi phí lên cũng không có gì đáng ngại. Công ty sẽ phấn đấu giảm tỷ lệ chi phí hơn nữa, đặc biệt là chi phí tài chính để gia tăng lợi nhuận của Công ty.

7.7. Trình độ công nghệ

Nhằm nâng cao tay nghề cho cán bộ kỹ thuật và kỹ năng bán hàng cho cán bộ kinh doanh, hằng năm Công ty đã phối hợp với tập đoàn DONGFENG mời chuyên gia, cán bộ kỹ thuật sang tập huấn. Do đó, nghiệp vụ sửa chữa bảo hành, bảo trì ô tô tải sau khi bán cũng được cải thiện rõ rệt.

7.8. Tình hình nghiên cứu và phát triển sản phẩm mới

Công ty luôn bám sát tình hình thị trường thực tế, đặc biệt quan tâm tới nhu cầu và hiệu quả của khách hàng khi sử dụng các sản phẩm ô tô do Công ty phân phối để từ đó nghiên cứu, lựa chọn nhập khẩu các sản phẩm phù hợp, đáp ứng với thị hiếu của người tiêu dùng nhằm đem lại lợi ích tối ưu nhất cho cả khách hàng và Công ty.

7.9. Tình hình kiểm tra chất lượng sản phẩm

Công ty kinh doanh chủ yếu là các loại ô tô tải nhập khẩu mang thương hiệu Dongfeng – Trung Quốc. Với hệ thống quản lý chất lượng tiên tiến được áp dụng, các sản phẩm ô tô của Tập đoàn Dongfeng trước khi xuất xưởng đều được kiểm tra kỹ lưỡng nhằm thoả mãn các tiêu chuẩn về thông số kỹ thuật và độ an toàn của sản phẩm. Sản phẩm khi nhập về thị trường Việt Nam sẽ được công ty kiểm tra kỹ lưỡng, đồng thời phải được chấp thuận của các cơ quan kiểm tra như Cục Hải Quan, Cục đăng kiểm. Để được chấp thuận của các cơ quan kiểm tra, Công ty phải làm các thủ tục theo đúng Thông tư số 31/2011/TT-BGTVT của Bộ Giao thông Vận tải ban hành ngày 15/04/2011 quy định về việc kiểm tra chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe cơ giới nhập khẩu như: : kiểm tra xác nhận kiểu loại, kiểm tra thử nghiệm xe mẫu, kiểm tra xác suất, kiểm tra từng xe, kiểm tra thử nghiệm khí thải.

Công ty sẽ kiểm tra chất lượng xe một lần nữa trước khi nhập kho. Công tác kiểm tra này sẽ được thực hiện bởi phòng Kiểm soát chất lượng với các nhân viên kỹ thuật có chuyên môn cao.

Với tiêu chí cung cấp những sản phẩm ô tô tốt nhất đến người tiêu dùng, tất cả sản phẩm trước khi giao cho khách hàng đều được bộ phận kỹ thuật của Công ty kiểm tra kỹ lưỡng nhằm đảm bảo các tiêu chuẩn đã đề ra

7.10. Hoạt động Marketing của Công ty

Hiện nay, Công ty Cổ phần Đầu tư Dịch vụ Hoàng Huy đã triển khai hệ thống tiêu thụ sản phẩm với khoảng hơn 40 đại lý cấp một trên toàn quốc. Tùy thuộc vào từng thời điểm Công ty thực hiện chính sách khuyến mại kích cầu tiêu thụ sản phẩm.

Cuối năm 2009, Công ty đã thực hiện chương trình “Khuyến mại bán hàng”

- Giải thưởng là 01 xe KIA FORTE SLI nhập khẩu nguyên chiếc



KIA FORTE SLI



KIA MORNING

Chương trình khuyến mại bán hàng nhằm mục đích thúc đẩy doanh số bán hàng của các đại lý tiêu thụ ô tô tải nhãn hiệu DONGFENG do Công ty Cổ phần Đầu tư Dịch vụ Hoàng Huy cung cấp. Căn cứ trao giải phụ thuộc vào doanh số bán hàng của các đại lý tiêu thụ xe. Chương trình khuyến mại bán hàng 2009 đã mang lại thành công đáng kể. Do vậy, tháng 07 năm 2010, Công ty đã tiếp tục áp dụng chương trình khuyến mại bán hàng lần thứ 2 với các giải thưởng :

- 01 xe KIA MORNING nhập khẩu nguyên chiếc
- 01 giải giá trị 100.000.000 đồng tiền mặt

Công ty thường xuyên cử cán bộ kỹ thuật đi thực tế đến các đại lý, so sánh chất lượng sản phẩm của các đối thủ cạnh tranh, phản hồi đến Tập đoàn DONGFENG để cải tiến chất lượng sản phẩm phù hợp với địa hình và thị hiếu của người tiêu dùng Việt Nam.

Ngoài ra, định kỳ hàng năm hoặc trước khi đưa ra thị trường sản phẩm mới, Công ty tổ chức hội nghị khách hàng. Đây là cơ hội các đại lý được gặp gỡ trao đổi kinh nghiệm bán hàng cũng như kiến nghị về chất lượng hàng hóa, chính sách bán hàng của Công ty.



Hội nghị 06 tháng đầu năm 2010 Hoàng Huy-DONGFENG

Mặt khác, Công ty cũng tiến hành các hoạt động quảng bá sản phẩm rộng rãi ra công chúng trên các phương tiện thông tin đại chúng như: quảng cáo trên các kênh VTV, tham gia các chương trình hội chợ, hội thảo chuyên về giao thông vận tải... .

7.11. Nhãn hiệu thương mại của Công ty Cổ phần Đầu tư Dịch vụ Hoàng Huy

Với các hàng hoá phân phối ra, Công ty sử dụng thương hiệu DONGFENG của Tập đoàn DONGFENG đã được đăng ký bảo hộ tại thị trường Việt Nam.

Bên cạnh đó, Công ty đang trong quá trình hoàn thiện hồ sơ đăng ký logo riêng của Công ty. Công ty sẽ bổ sung và công bố rộng rãi tới công chúng ngay sau khi các thủ tục đăng ký này hoàn thành.

7.12. Các hợp đồng lớn đang được thực hiện hoặc đã được ký kết

Hiện nay, Công ty Cổ phần Đầu tư Dịch vụ Hoàng Huy đã triển khai hệ thống tiêu thụ sản phẩm với khoảng hơn 40 đại lý cấp một trên toàn quốc. Các Hợp đồng giao dịch được ký kết giữa Công ty với các đại lý này là các Hợp đồng đại lý hoặc Hợp đồng nguyên tắc. Hai hợp đồng này khác nhau ở chỗ: Hợp đồng đại lý có thêm các dịch vụ khuyến mãi để thúc đẩy bán hàng trong khi Hợp đồng nguyên tắc thì không. Thời hạn của các Hợp đồng đại lý hay Hợp đồng nguyên tắc là 01 năm. Theo cả hai Hợp đồng này, các đại lý sau khi ký kết Hợp đồng với Công ty và trở thành đại lý phân phối sản phẩm ô tô của Công ty có thể nhập hàng của Công ty trong thời gian 1 năm.

Năm 2011, tính đến thời điểm 30/09/2011, Công ty đã ký kết được 35 Hợp đồng các loại. Các Hợp đồng này vẫn đang trong quá trình thực hiện.

Danh mục một số hợp đồng cung cấp ô tô mang nhãn hiệu Dongfeng mà Công ty đã ký kết đến 30/09/2011 với các đại lý bán xe ô tô

(Thời gian thực hiện hợp đồng từ 02/01/2011 đến 02/01/2012)

(Đơn vị: triệu đồng)

STT	Khách hàng	Loại hợp đồng	Sản phẩm	Giá trị tại thời điểm 30/09/2011
1	Cty CP ô tô & DV BDS Hoàng Anh	HĐ nguyên tắc	Xe ô tô tải tự đổ các loại, ô tô tải có mui thùng	6.210
2	Cty TNHH TM vận tải Bình Minh	HĐ đại lý	Xe ô tô tải tự đổ các loại, ô tô tải có mui thùng	20.270
3	Công ty cổ phần thương mại Hà Nam	HĐ đại lý	Xe ô tô tải tự đổ các loại	38.430
4	Cty TNHH DV TM tổng hợp Hùng Phụng	HĐ đại lý	Xe ô tô tải tự đổ các loại	11.645
5	Cty Cổ phần Việt Cường Phát	HĐ nguyên tắc	Xe ô tô tải tự đổ các loại	5.270
6	Công ty cổ phần Đại Cường	HĐ đại lý	Xe ô tô tải tự đổ các loại, ô tô tải có mui thùng	26.240
7	Cty TNHH Kính ô tô Đại Lợi	HĐ đại lý	Xe ô tô tải tự đổ các loại	29.120
8	Công ty CP XD TM Hiền Tuyệt	HĐ nguyên tắc	Xe ô tô tải tự đổ các loại	8.720
9	Cty TNHH Hòa Bình Minh	HĐ nguyên tắc	Xe ô tô tải tự đổ các loại	6.960
10	DNTN ô tô Hoàng Hải	HĐ nguyên tắc	Xe ô tô tải tự đổ các loại	9.610
11	Cty TNHH Lexim	HĐ nguyên tắc	Xe ô tô tải tự đổ các loại, ô tô tải có mui thùng	6.830
12	Cty CP thương mại ô tô Long Biên	HĐ nguyên tắc	Xe ô tô tải tự đổ các loại	45.495
13	Công ty cổ phần Ngọc Khánh	HĐ đại lý	Xe ô tô tải tự đổ các loại	69.390
14	Công ty TNHH Nhật Tân	HĐ đại lý	Xe ô tô tải tự đổ các loại	30.180
15	Công ty Cổ phần thương mại ô tô ABC	HĐ nguyên tắc	Xe ô tô tải tự đổ các loại	11.200
16	Công ty TNHH CN ô tô Quang Vinh	HĐ nguyên tắc	Xe ô tô tải tự đổ các loại	7.390
17	DNTN thương mại Quốc Tú	HĐ nguyên tắc	Xe ô tô tải tự đổ các loại, ô tô tải có mui thùng	33.969

18	Cty TNHH Sơn Ngọc	HĐ nguyên tắc	Xe ô tô tải tự đổ các loại	8.360
19	Công ty TNHH Thái Hòa	HĐ nguyên tắc	Xe ô tô tải tự đổ các loại	6.765
20	Cty TNHH TM Thái Thành	HĐ nguyên tắc	Xe ô tô tải tự đổ các loại	5.250
21	DNTN Thành Minh	HĐ nguyên tắc	Xe ô tô tải tự đổ các loại	6.425
22	Công ty TNHH Thiên Phú	HĐ đại lý	Xe ô tô tải tự đổ các loại, ô tô tải có mui thùng	7.484
23	DNTN Thái Phương	HĐ nguyên tắc	Xe ô tô tải tự đổ các loại	11.235
24	Công ty TNHH một thành viên Trường Hải	HĐ nguyên tắc	Xe ô tô tải tự đổ các loại	15.750
25	Cty cổ phần ô tô Tuấn Nam Trang	HĐ đại lý	Xe ô tô tải tự đổ các loại	30.765
26	Cty TNHH TM&XD Vũ Dũng	HĐ nguyên tắc	Xe ô tô tải tự đổ các loại	7.830
27	Cty TNHH Xuân Hùng	HĐ nguyên tắc	Xe ô tô tải tự đổ các loại, ô tô tải có mui thùng	10.970
28	Doanh nghiệp TNTM Hùng Tuyển	HĐ nguyên tắc	Xe ô tô tải thùng có mui	1.720
29	DNTN TM Hoàng Long	HĐ nguyên tắc	Xe ô tô tải tự đổ ben 375	27.580
30	Công ty TNHH Đức Giang	HĐ nguyên tắc	Xe ô tô tải tự đổ - Ben 8T	12.470
31	Công ty TNHH xây dựng tổng hợp Hiếu Ngọc	HĐ nguyên tắc	Xe ô tô tải tự đổ ben 375	5.525
32	CN Cty TNHH TMXNK Hương Giang	HĐ nguyên tắc	Xe ô tô tải tự đổ ben 375	8.200
33	Công ty TNHH Phước Lộc	HĐ nguyên tắc	Xe ô tô tải thùng có mui	10.115
34	Công ty TNHH thương mại Việt Hải	HĐ nguyên tắc	Xe ô tô tải thùng có mui	3.585
35	Công ty TNHH TM&DV Long Hải	HĐ nguyên tắc	Xe ô tô tải tự đổ - Ben 8T	5.260
	Tổng			552.218

Nguồn: Công ty Cổ phần Dịch vụ Hoàng Huy

8. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh

8.1. Kết quả hoạt động kinh doanh

Kết quả hoạt động kinh doanh

(Đơn vị: triệu đồng)

TT	Chỉ tiêu	Năm 2009	Năm 2010	% tăng giảm 2010/2009	9 Tháng /2011
1	Tổng giá trị tài sản	300.660	325.615	8,3%	367.784
2	Doanh thu thuần	589.808	686.145	16,33%	546.021
3	Lợi nhuận từ HĐKD	61.912	65.040	5,052%	81.487
4	Lợi nhuận khác	-319	-203	-36,36%	-146
5	Lợi nhuận trước thuế	61.592	64.836	5,26%	81.341
6	Lợi nhuận sau thuế (***)	61.592	64.836	5,26%	81.341
7	Tỷ lệ cổ tức/mệnh giá (%)	27% (**)	62% (*)	140,74%	-
8	Lãi cơ bản trên cổ phiếu (đồng/cổ phiếu)	6.844	7.204	5,26%	8.134

Nguồn: BCTC Quý III/2011 của Công ty và số liệu năm 2009 và 2010 được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn tài chính IFC-ACAGROUP, chi nhánh tại Hải Phòng.

Ghi chú:

(*): Theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên số 01/NQ –ĐHĐCĐ năm 2011 ngày 30/03/2011, Công ty sẽ trả cổ tức năm 2010 cho các cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ: 12% bằng tiền mặt và 50% bằng cổ phiếu. Hiện nay, Công ty đã hoàn thành việc chi trả cổ tức bằng tiền, tỷ lệ 12% mệnh giá cổ phiếu cho các cổ đông hiện hữu theo Nghị quyết Hội đồng quản trị Công ty ngày 14/04/2011 về việc chi trả cổ tức bằng tiền đợt 1 năm 2010 (đã được đăng tải trên website của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước). Việc phát hành cổ tức bằng cổ phiếu với tỷ lệ 50%, Công ty dự kiến sẽ chi trả trong Quý 4 năm 2011.

(**): Trong năm 2010, theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên số 06/NQ –ĐHĐCĐ của Đại hội đồng cổ đông Công ty thông qua ngày 28/02/2010 về việc chi trả cổ tức bằng tiền mặt năm 2009 cho các cổ đông hiện hữu, Công ty đã hoàn thiện việc chi trả cổ tức bằng tiền mặt năm 2009 cho các cổ đông hiện hữu với tỷ lệ 27% mệnh giá cổ phần (01 cổ phiếu được nhận 2.700 đồng).

(***) Công ty Cổ phần Đầu tư Dịch vụ Hoàng Huy được miễn thuế theo Điều kiện miễn thuế cho “Cơ sở sản xuất kinh doanh của người tàn tật” theo Quyết định số 2206/QĐ-UBND của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hải Phòng ngày 22/12/2008 về việc công nhận cơ sở sản xuất kinh doanh của người tàn tật.

Phân tích tình hình kinh doanh của Công ty trong 2 năm qua

Nhìn chung, kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty những năm vừa qua đều đạt được kế hoạch đề ra. Mặc dù năm 2009 và 2010, nền kinh tế trong nước gặp nhiều khó khăn do bị ảnh hưởng của cuộc khủng hoảng kinh tế thế giới, vấn đề lạm phát tăng cao, diễn biến phức tạp của lãi suất ngân hàng và tỷ giá ngoại tệ ... đã khiến nhiều doanh nghiệp trong nước gặp không ít khó khăn, đặc biệt là các doanh nghiệp nhập khẩu như Công ty. Tuy nhiên, những kết quả mà Công ty đạt được cho thấy Công ty đã nỗ lực hết mình và luôn cố gắng để hoàn thành tốt kế hoạch mà Ban lãnh đạo Công ty đề ra; chủ động nắm bắt tình hình, nghiên cứu và lựa chọn phương thức hợp lý trong kinh doanh như thực hiện các chương trình khuyến mại nhằm đẩy mạnh công tác bán hàng giữa các đại lý, theo dõi biến động tỷ giá để có phương án nhập hàng kịp thời.

Dựa vào bảng kết quả kinh doanh của Công ty ở trên ta thấy: lợi nhuận của Công ty chủ yếu từ hoạt động kinh doanh các mặt hàng ô tô tải nhập khẩu, máy móc và linh phụ kiện kèm theo. Mặt khác, Công ty được miễn thuế thu nhập doanh nghiệp theo điều kiện miễn thuế cho “Cơ sở sản xuất kinh doanh của người tàn tật” nên lợi nhuận trước thuế và lợi nhuận sau thuế của Công ty trong các năm qua luôn bằng nhau và ổn định ở mức trên 60 tỷ đồng. Lợi nhuận sau thuế năm 2009 đạt 61.592 tỷ đồng và năm 2010 là 64.836 tỷ đồng (tăng 5,26% so với năm 2009). Ngoài ra, phần lợi nhuận khác trong năm 2009 và 2010 âm là do có các phát sinh bất thường của Công ty trong năm như tiền phạt do chậm nộp các loại thuế đầu vào. Phần lớn, các chỉ tiêu năm 2010 đều tăng hơn so với các chỉ tiêu năm 2009 như giá trị tổng tài sản, doanh thu thuần, tỷ lệ cổ tức... .

8.2. Giải trình các thông tin liên quan đến BCTC kiểm toán năm 2009, 2010, soát xét 6 tháng năm 2011, Quý III năm 2011

❖ Căn cứ công văn giải trình của Công ty Cổ phần Dịch vụ Hoàng Huy số 02/CV-HHS ngày 24/05/2011

(1). Mục Các bên liên quan của Thuyết minh BCTC kiểm toán 2009 và 2010

- Môi quan hệ của Công ty với bên liên quan là CTCP Đầu tư Dịch vụ Tài Chính Hoàng Huy

Về bộ máy nhân sự:

Công ty và CTCP Đầu tư Dịch vụ Tài Chính Hoàng Huy là 2 công ty độc lập nhau cùng thuộc trong Tập đoàn Hoàng Huy. CTCP Đầu tư Dịch vụ Tài Chính Hoàng Huy là Bên liên quan với Công ty, có ảnh hưởng đáng kể (có đại diện trong HĐQT) đối với Công ty, cụ thể như sau:

STT	Họ và tên	Chức vụ tại CTCP Đầu tư Dịch vụ Hoàng Huy	Chức vụ tại CTCP Đầu tư Dịch vụ Tài chính Hoàng Huy
1	Đỗ Hữu Hạ	Chủ tịch HĐQT	Tổng Giám đốc
2	Nguyễn Thị Hà	Thành viên HĐQT	Thành viên HĐQT
3	Đỗ Hữu Hưng	Thành viên HĐQT	Thành viên HĐQT

Như vậy, CTCP Đầu tư Dịch vụ Tài Chính Hoàng Huy được coi là bên có liên quan và có ảnh hưởng đáng kể với CTCP Đầu tư Dịch vụ Hoàng Huy trong việc ra quyết định các chính sách tài chính hoạt động và phải được thuyết minh trong BCTC của CTCP Đầu tư Dịch vụ Hoàng Huy.

Về hoạt động kinh doanh:

CTCP Đầu tư Dịch vụ Tài Chính Hoàng Huy cung cấp thùng xe ô tô, phụ tùng thay thế ô tô theo đơn đặt hàng của Công ty.

Bên cạnh đó, Công ty được thành lập ngày 10/05/2008 với mục đích chuyên môn hóa lĩnh vực kinh doanh ô tô tải nhập khẩu. Chính vì thế, CTCP Đầu tư Dịch vụ Tài Chính Hoàng Huy đã gửi số ô tô còn lại của Công ty này sang cho Công ty nhờ bán hộ. Hiện nay, số ô tô của CTCP Đầu tư Dịch vụ Tài Chính Hoàng Huy còn lại không nhiều và Công ty dự tính sẽ bán hết trong năm 2011.

Ngoài các nghiệp vụ kinh doanh nói trên, giữa 02 công ty không phát sinh nghiệp vụ kinh doanh nào khác trong các năm 2009 và 2010.

• **Xác định lại giá trị khoản “Giá trị hàng hóa, dịch vụ đã cung cấp” ở Mục 6.2 Bên liên quan trang 17 của Thuyết minh BCTC kiểm toán năm 2010**

Khoản “Giá trị hàng hóa, dịch vụ đã cung cấp” năm 2010 ở Mục 6.2 Bên liên quan trang 17 của Thuyết minh BCTC kiểm toán năm 2010, Công ty xin xác nhận lại như sau:

“Giá trị hàng hóa, dịch vụ đã cung cấp năm 2010 là: 1.147.800.000 VND”

(2). Khoản Đầu tư tài chính dài hạn khác trong BCTC kiểm toán 2009 và 2010

Theo Hợp đồng hợp tác kinh doanh số 01/HĐHTKD ngày 15/05/2009 của Công ty với CTCP Thương mại Hưng Việt, Công ty đã thực hiện góp vốn 132 tỷ đồng vào CTCP Thương mại Hưng Việt. Với cam kết không rút vốn trước thời hạn, Công ty sẽ được hưởng lãi suất 6%/năm từ tháng 6/2009 đến tháng 12/2013 và được quyền ưu tiên mua 4.930 m2 căn hộ theo dự án “Trung tâm thương mại – dịch vụ, nhà ở Goldenlan Building – 275 Nguyễn Trãi, Thanh Xuân, Hà Nội”. Nếu Công ty rút vốn trước thời hạn, Công ty sẽ không được tính lãi và quyền mua căn hộ sẽ giảm tương ứng.

Tuy nhiên, trong năm 2010, trước nhu cầu tiêu thụ của thị trường ô tô tải trong nước, biến động thất thường của tỷ giá, lãi suất ngân hàng tăng cao trong khi thị trường bất động sản thì chững lại, Ban lãnh đạo Công ty xét thấy khoản đầu tư trên không còn hiệu quả nữa nên đã thực hiện rút vốn trước thời hạn để nhập khẩu xe ô tô.

Do đó, việc Công ty rút trước thời hạn toàn bộ vốn 132 tỷ đồng khỏi Hợp đồng hợp tác kinh doanh vào CTCP Thương mại Hưng Việt, Công ty không được tính lãi 6% cho khoản tiền 132 tỷ đồng từ tháng 6/2009 đến tháng 12/2013 và quyền mua căn hộ theo đó cũng giảm tương ứng với số vốn góp (tức là với việc Công ty rút toàn bộ vốn, Công ty không còn quyền mua căn hộ nào).

(3). Thuyết minh Khoản Quỹ khen thưởng, phúc lợi năm 2010 trang 14 của BCTC kiểm toán 2010

Do lỗi đánh máy, thứ tự các mục trong thuyết minh BCTC kiểm toán năm 2010 của Công ty từ trang 14 đến trang 15 bị sai thứ tự. Công ty xin đính chính lại như sau:

STT khoản mục	Nội dung khoản mục	Trang	Đính chính	
			STT khoản mục đúng	Nội dung khoản mục
5.8	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	14	5.9	Quỹ khen thưởng, phúc lợi
5.9	Vốn chủ sở hữu (Tiếp theo)	15	5.10	Vốn chủ sở hữu (Tiếp theo)
5.10	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	15	5.11	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ

(4). Thuyết minh Mục 6.1 “cam kết góp vốn liên doanh” tại trang 17 của BCTC kiểm toán năm 2010

Do lỗi đánh máy, Mục 6.1 có ghi “Ngày 10/08/2009, Công ty đã ký kết Hợp đồng Liên doanh với Công ty TNHH Prukha International để thành lập Công ty TNHH Prukha Việt Nam nhằm phát triển dự án nhà ở tại An Đồng, An Dương, Hải Phòng, Việt Nam. Theo đó, vốn điều lệ và vốn đầu tư của Công ty TNHH Prukha Việt Nam lần lượt là 10.000.000 USD và 40.000.000 USD. Trong đó, tỷ lệ vốn góp của Công ty Cổ phần Đầu tư Dịch vụ tài chính Hoàng Huy và Công ty TNHH Prukha lần lượt là 15% và 85%. Công ty đang xúc tiến các thủ tục để thành lập Công ty TNHH Prukha Việt Nam nói trên.”

Công ty xin được đính chính lại như sau: Ngày 10/08/2009, Công ty đã ký kết Hợp đồng Liên doanh với Công ty TNHH Prukha International để thành lập Công ty TNHH Prukha Việt Nam nhằm phát triển dự án nhà ở tại An Đồng, An Dương, Hải Phòng, Việt Nam. Theo đó, vốn đầu tư của Công ty Cổ phần Đầu tư Dịch vụ Hoàng Huy và Công ty TNHH Prukha International vào Công ty TNHH Prukha Việt Nam lần lượt là 1.500.000 USD và 8.500.000 USD (tương đương với tỷ lệ vốn góp lần lượt là 15% và 85%). Công ty đang xúc tiến các thủ tục để thành lập Công ty TNHH Prukha Việt Nam nói trên.

❖ **Căn cứ Công văn giải trình của Công ty Cổ phần Dịch vụ Hoàng Huy có xác nhận của kiểm toán số 26/CV- HHS ngày 28/11/2011.**

 Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2010

Mục 5.14 Chi phí tài chính trang 16 của thuyết minh BCTC

Khi lập Báo cáo tài chính kết thúc ngày 31/12/2009, Công ty áp dụng thông tư số 201/2009/TT – BTC ngày 15/10/2009 để ghi nhận chênh lệch tỷ giá đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ. Theo đó, toàn bộ lỗ chênh lệch tỷ giá đánh giá lại (các khoản tiền gửi ngoại tệ, nợ ngắn hạn) tại thời điểm lập Báo cáo tài chính là 414.595.240 đồng được ghi nhận trên khoản mục “Chênh lệch tỷ giá” trên Bảng cân đối kế toán.

Khoản lỗ từ chênh lệch tỷ giá (từ các khoản phải trả người bán) được hạch toán vào chi phí tài chính trong năm 2009 là 22.532.112.706 đồng.

Tuy nhiên, do các nghiệp vụ phát sinh gốc ngoại tệ chủ yếu là công nợ và thanh toán từ việc nhập khẩu ô tô, linh kiện, mà điều kiện thanh toán của Công ty thường dùng trong các hợp đồng thương mại là thanh toán bằng TTR, trả tiền trước khi nhận hàng, do đó ảnh hưởng của chênh lệch tỷ giá phần lớn đã được ghi nhận là phát sinh trong kỳ, số dư công nợ có gốc ngoại tệ là rất ít và không ảnh hưởng trọng yếu đến Báo cáo tài chính. Vì vậy, năm 2010 Công ty đã áp dụng ghi nhận chênh lệch tỷ giá đánh giá lại các khoản mục tiền có gốc ngoại tệ theo chuẩn mực kế toán số 10. Ban Giám đốc Công ty cho rằng việc ghi nhận chênh lệch tỷ giá đánh giá lại theo Chuẩn mực sẽ phản ánh phù hợp hơn tình hình tài chính cũng như hoạt động kinh doanh của Công ty. Theo đó, toàn bộ lãi chênh lệch tỷ giá đánh giá lại được ghi nhận vào Báo cáo kết quả kinh doanh trong mục “doanh thu từ hoạt động tài chính” với số tiền là 1.285.959.223 đồng.

Tỷ giá sử dụng để quy đổi tại thời điểm ngày: 31/12/2009 là 17.941 VND/USD

31/12/2010 là 18.932 VND/USD

Báo cáo tài chính soát xét 6 tháng năm 2011

a) Ý kiến kiểm toán ghi trong trang 3

Trong phần ý kiến kiểm toán trang 3, BCTC đã được soát xét 6 tháng đầu năm 2011 có ghi: “Trong *kỳ hoạt động từ ngày 01/01/2011 đến ngày 30/06/2011, Công ty tiếp tục trích trước chi phí bảo hành bằng 1% tính trên doanh số bán xe Ô tô phát sinh trong kỳ là 4.345.856.371 đồng (số lũy kế trích trước chi phí bảo hành chưa chi đến 30/6/2011 là 5.436.272.371 đồng) làm tăng chi phí trong kỳ và giảm lợi nhuận đi một khoản tương ứng*”

Giải thích về ý kiến này như sau:

- **Cơ sở trích chi phí bảo hành**

Trong Báo cáo tài chính cho giai đoạn hoạt động từ ngày 01/01/2011 đến ngày 30/6/2011 đã được soát xét có 4.345.856.371 đồng là chi phí bảo hành sản phẩm. Công ty đã căn cứ vào khả năng có thể phát sinh chi phí bảo hành theo tập quán kinh doanh của Công ty nên Công ty đã thực hiện trích trước chi phí bảo hành.

- **Thực chi của khoản trích trước**

Khoản mục trích trước 4.345.856.371 đồng là chi phí bảo hành sản phẩm cho giai đoạn hoạt động từ ngày 01/01/2011 đến ngày 30/06/2011.

Lũy kế khoản mục trích trước từ năm 2010 đến 30/06/2011 là 5.436.272.371 đồng, khoản chi phí trích trước này chưa thực chi.

- **Số phát sinh trong kỳ**

Theo số liệu Báo cáo soát xét Báo cáo tài chính cho giai đoạn hoạt động từ ngày 01/01/2011 đến ngày 30/6/2011 thì khoản mục chi phí trích trước 4.345.856.371 này được thực hiện trích 1% tính trên doanh số bán xe Ô tô phát sinh trong kỳ báo cáo (06 tháng đầu năm 2011).

- **Ảnh hưởng đến kết quả trong kỳ**

Việc trích trước chi phí bảo hành nêu trên đã làm tăng chi phí bán hàng 6 tháng đầu năm 2011 lên 4.345.856.371 đồng, và lợi nhuận trước thuế và sau thuế 6 tháng đầu năm 2011 cũng giảm đi 4.345.856.371 đồng. (Lợi nhuận sau thuế và trước thuế của Công ty là như nhau do Công ty được miễn thuế thu nhập doanh nghiệp căn cứ theo khoản 4, điều 4 Luật thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2008 và khoản 3 điều 4 Nghị định số 124/2008/NĐ – CP ngày 11/12/2008).

b) Đính chính chú thích mục Chia cổ tức và mục Phát hành tăng vốn

Công ty ghi nhầm dấu (*) và (**) trong phần chú thích về mục **Chia cổ tức** và mục **Phát hành tăng vốn** trang 12, BCTC đã được soát xét 6 tháng đầu năm 2011.

Chú thích đúng sẽ là:

(*)Theo Nghị quyết HĐQT số 06/NQ-HĐQT ngày 14/04/2011, Công ty trả cổ tức đợt 1 năm 2010 là 12% trên mệnh giá cổ phiếu.

(**) Theo Nghị quyết đại hội cổ đông số 27/NQ-ĐHĐCĐ ngày 10/11/2010, Công ty phát hành tăng vốn 10 tỷ đồng theo phương thức phát hành thêm 1.000.000 cổ phiếu cho cổ đông mới. Mệnh giá phát hành là 10.000 đồng/1 cổ phiếu, giá bán cổ phiếu từ 22.000 đồng đến 25.000 đồng tạo ra thặng dư vốn 14.383.000.000 đồng.

c) Chi phí tài chính trong thuyết minh BCTC 6 tháng năm 2011 đã soát xét trang 13

Lỗ chênh lệch tỷ giá: 1.499.234.865 là số tiền lỗ do chênh lệch tỷ giá hối đoái các nghiệp vụ phát sinh có gốc ngoại tệ thực tế đã giao dịch trong kỳ kế toán và được ghi nhận vào chi phí tài chính theo Chuẩn mực kế toán số 10.

❖ Thông tin liên quan đến khoản Công ty Cổ phần Đầu tư Dịch vụ Hoàng Huy cho Công ty cổ phần Thương mại Hưng Việt vay từ đầu năm đến 30/9/2011

Do cùng thuộc Tập đoàn Hoàng Huy, nên Công ty Cổ phần Dịch vụ Hoàng Huy thường có các khoản cho vay ngắn hạn đối với Công ty Cổ phần Thương mại Hưng Việt.

Tại ngày 30/3/2011: Số dư cho vay là 100.000.000.000 đồng (Một trăm tỷ đồng), đây là khoản cho vay với lãi suất 16,3%/năm theo Hợp đồng tiền vay ngày 30/03/2011, thời hạn 03 tháng. Tiền gốc và lãi trả vào ngày đáo hạn của Hợp đồng. Hợp đồng đã được thanh lý vào cuối quý II/2011.

Tại ngày 30/6/2011: Số dư cho vay là 51.370.000.000 đồng (Năm một tỷ ba trăm bảy mươi triệu đồng), đây là các khoản cho vay theo các Hợp đồng với thời hạn 06 tháng, lãi suất cho vay là 25%/năm (tính từ ngày giải ngân), lãi suất điều chỉnh xuống 21% kể từ ngày 01/09/2011, tiền lãi được trả vào cuối kỳ.

Số dư 30/9: Số dư cho vay là 177.930.000.000 đồng (Một trăm bảy bảy tỷ chín trăm ba mươi triệu đồng). Trong đó 51.370.000.000 đồng là các hợp đồng cho vay chưa đáo hạn từ Quý II/2011, 126.560.000.000 đồng (Một trăm hai sáu tỷ năm trăm sáu mươi triệu đồng) là khoản cho vay với lãi suất 21%, thời hạn 6 tháng ký ngày 19/09/2011.

8.3. Những nhân tố ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty Cổ phần Đầu tư Dịch vụ Hoàng Huy

• Thuận lợi:

- Dongfeng là Tập đoàn lớn của Trung Quốc chuyên về sản xuất và chế tạo ô tô, phụ tùng xe ô tô. Các sản phẩm của Dongfeng được xuất khẩu tới nhiều quốc gia trên thế giới và được đánh giá cao. Do đó việc Công ty đưa sản phẩm ô tô tải các loại của Tập

đoàn Dongfeng tiêu thụ tại Việt Nam rất thuận lợi, giảm bớt thời gian và chi phí đưa sản phẩm ra thị trường.

- Chính sách quốc gia thúc đẩy phát triển ngành công nghiệp ô tô của Chính phủ; đời sống vật chất nâng cao đi kèm với nhu cầu xây dựng ngày càng được mở rộng, kéo theo nhu cầu về phương tiện vận chuyển hàng hóa, nguyên vật liệu xây dựng với khối lượng và dung tích lớn ngày càng cao.
- Việc gia nhập tổ chức thương mại thế giới WTO của Việt Nam tạo điều kiện cho ngành ô tô tiếp cận với nhiều thị trường ô tô to lớn, đa dạng với điều kiện kinh doanh và cạnh tranh công bằng.
- Bộ máy quản trị, điều hành: hệ thống quản trị, điều hành và cấu trúc bộ máy Công ty đã được cải tiến theo hướng đáp ứng nhu cầu quản trị và điều hành Công ty trong quá trình phát triển và hội nhập góp phần tăng khả năng cạnh tranh của Công ty trên thị trường.
- Nguồn nhân lực: Ban lãnh đạo chủ chốt của Công ty là những người có kinh nghiệm lâu năm trong lĩnh vực kinh doanh, ô tô; có sự kết hợp hài hòa giữa yếu tố kinh nghiệm kinh doanh với kỹ năng quản trị công ty. Đội ngũ cán bộ, nhân viên có đạo đức nghề nghiệp, có trình độ, chuyên môn, có kinh nghiệm và tràn đầy nhiệt huyết, gắn bó với Công ty qua những năm hoạt động.

• **Khó khăn:**

- Ngay khi liên Bộ Công Thương – Tài chính công bố điều chỉnh mức thuế dành cho xe nhập khẩu thì lãi suất ngân hàng lại tăng và tỉ giá đồng đô la cũng liên tục biến động: lãi suất cho vay để mua xe trong năm 2010 luôn ở mức cao, từ 18 - 20% và tỷ giá hối đoái ngân hàng được điều chỉnh 2 lần vào tháng 4 và tháng 8... . Hiện tại Công ty nhập các sản phẩm dưới hình thức mở LC thanh toán bằng đô la Mỹ. Khi giá đô la tăng cao, giá vốn hàng bán tăng buộc Công ty phải đẩy giá bán ô tô lên. Sự điều chỉnh tăng giá ít nhiều ảnh hưởng tới doanh thu của Công ty trong ngắn hạn.
- Việc Chính phủ chấm dứt gói kích cầu bao gồm việc giảm 50% thuế VAT và lệ phí trước bạ cũng như hỗ trợ lãi suất ngân hàng 4% có phần làm giảm nhu cầu mua xe của người dân, qua đó ảnh hưởng đến tình hình kinh doanh của Công ty 9 tháng đầu năm 2010.

- Tình hình kinh tế bất ổn chung trong 2 năm qua cũng gây khó khăn cho Công ty như biến động về thuế nhập khẩu, gia tăng tỷ giá, tăng lệ phí trước bạ, phí cấp biển số mới và lãi suất ngân hàng tăng.

- **Biện pháp khắc phục khó khăn**

Trước những khó khăn chung của nền kinh tế mà đặc biệt là ngành kinh doanh ô tô trong nước, ban lãnh đạo Công ty luôn thận trọng, bám sát tình hình thực tế để có những kế hoạch kinh doanh hợp lý, đảm bảo kết quả đề ra như dự báo tỷ giá, lựa chọn thời gian hợp lý để nhập khẩu hàng hóa; xây dựng các chương trình khuyến mại, có chiến lược điều chỉnh giá phù hợp với chi phí đầu vào nhằm mang lại lợi ích cho cả khách hàng nói chung và Công ty nói riêng.

9. Vị thế của Công ty so với các công ty khác cùng ngành

Công ty Cổ phần Đầu tư Dịch vụ Hoàng Huy là công ty mới hoạt động được hơn 2 năm. Tuy nhiên, với sự lãnh đạo sáng suốt của HĐQT và Ban giám đốc, Công ty đã thu được những thành công đáng kể. Những thành công này được thể hiện phần nào thông qua những con số về doanh thu lợi nhuận hàng năm của Công ty.

Theo báo cáo năm 2010 của Trung Quốc về ngành công nghiệp xe tải nặng của nước này, 3 nhà sản xuất xe tải nặng hàng đầu của Trung Quốc là FAW Jiefang Automotive Co, Ltd (chiếm 22,7% doanh số bán hàng), SINOTRUK (chiếm 19,5% doanh số bán hàng), và Dongfeng ô tô (chiếm 19,0% doanh số bán hàng). Đây là ba nhà sản xuất hưởng thị phần lớn trên phân khúc thị trường xe tải Trung Quốc bao gồm cả xe tải hạng nặng hoàn thành, xe tải nặng chưa đầy đủ và xe kéo rơ moóc.

Hiện tại, dòng xe ô tô tải tự đổ 300 mã lực và 375 mã lực là dòng sản phẩm mang đến hơn 50% doanh thu cho Công ty. Có thể nói đây là dòng sản phẩm thành công trên thị trường xe tải hạng nặng. Một số sản phẩm khác như dòng sản phẩm xe ben có trọng lượng toàn bộ 15,8 tấn phải cạnh tranh với các doanh nghiệp sản xuất trong nước; xe đầu kéo, xe tải thùng, xe xi téc và xe ben có trọng lượng toàn bộ trên 24 tấn,... phải cạnh tranh với thương hiệu khác như SINOTRUCK (HOWO), FAW,... do các doanh nghiệp khác nhập khẩu từ Trung Quốc nên có doanh số chưa cao. Có thể nói, với lợi thế độc quyền phân phối các sản phẩm ô tô tải mang thương hiệu Dongfeng – Trung Quốc, so với các công ty khác cùng ngành, Công ty kinh doanh mạnh nhất dòng xe ô tô tải tự đổ các loại, đặc biệt là loại ô tô tải tự đổ 300 mã lực và 375 mã lực.

10. Triển vọng phát triển của ngành

Theo lộ trình giảm thuế suất nhập khẩu ô tô Việt Nam đã ký với WTO, thuế suất nhập khẩu xe sẽ giảm xuống trong tương lai gần, giá thành một chiếc xe tới tay người tiêu dùng cũng sẽ giảm theo. Công ty xác định đây là một cơ hội lớn cho những công ty chuyên kinh doanh ô tô nhập khẩu các loại như Công ty và vì thị trường ô tô trong nước hiện nay còn nhiều cơ hội và rất tiềm năng.

11. Đánh giá về sự phù hợp định hướng phát triển của Công ty với định hướng của ngành, chính sách của Nhà nước và xu thế chung trên thế giới

Dân số Việt Nam ngày càng tăng cao, trung bình tăng trưởng hàng năm là 3,5%, bên cạnh đó, kinh tế ngày càng phát triển dẫn đến nhu cầu về nhà ở và văn phòng cho thuê cũng theo đó mà tăng lên; các dự án đầu tư xây dựng ngày càng nhiều. Để phục vụ nhu cầu xây dựng ngày càng cao đó đòi hỏi phương tiện vận tải chuyên chở hàng hóa, nguyên vật liệu xây dựng như cát, đá, sỏi, xi măng ... phải kịp thời, có thể vận chuyển với khối lượng hoặc dung tích lớn. Ngoài ra, việc triển khai dự án xây dựng nhà cho người thu nhập thấp của Công ty cũng được xem là đáp ứng nhu cầu cấp thiết về nhà ở trong bối cảnh Việt Nam hiện nay, đúng với chủ trương của Đảng và Nhà nước cũng như nguyện vọng của mọi người dân.

Vì vậy, lĩnh vực kinh doanh ô tô tải các loại của Công ty Cổ phần Đầu tư Dịch vụ Hoàng Huy được đánh giá là phù hợp với định hướng của toàn ngành, chính sách của Nhà nước và xu thế chung trên thế giới.

12. Chính sách đối với người lao động

12.1. Cơ cấu lao động trong Công ty

Tổng số lao động Công ty đến thời điểm 30/09/2011 là 20 người (hợp đồng dài hạn), trong đó số lượng lao động là người khuyết tật là: 15 người (chiếm 75% lao động trong Công ty).

Ghi chú: Căn cứ theo Khoản 4, Điều 4 Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2008; Khoản 3, Điều 4 Nghị định số 124/2008/NĐ – CP ngày 11/12/2008 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp có quy định rõ về việc miễn thuế TNDN đối với thu nhập từ hoạt động sản xuất, kinh doanh hàng hoá, dịch vụ của doanh nghiệp dành riêng cho lao động là người tàn tật: Thu nhập từ hoạt động sản xuất, kinh doanh hàng hoá, dịch vụ của doanh nghiệp có từ 51% số lao

động bình quân trong năm trở lên là người khuyết tật thì được miễn thuế thu nhập doanh nghiệp.

12.2. Chính sách đào tạo, lương thưởng, trợ cấp, các hoạt động xã hội

(1). Chính sách tiền lương:

Áp dụng theo chức danh và tính chất từng công việc, Công ty thực hiện chi trả lương cho CBCNV trong Công ty đúng và đầy đủ theo Quy chế lương trong Công ty, trên cơ sở các quy định của pháp luật hiện hành.

(2). Chính sách thưởng:

Công ty Cổ phần Đầu tư Dịch vụ Hoàng Huy thực hiện thưởng cho các CBCNV trên cơ sở lương chức danh công việc và hiệu quả hoạt động kinh doanh của Công ty.

(3). Các chế độ chính sách khác đối với người lao động:

Do đặc thù là “Cơ sở sản xuất kinh doanh của người tàn tật” nên vấn đề phúc lợi cho người lao động được Công ty đặc biệt quan tâm. Công ty thực hiện chế độ phúc lợi cho người lao động như: chế độ trợ cấp đặc biệt cho cán bộ là thương binh, trợ cấp CBCNV có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn; tổ chức thăm hỏi động viên người lao động hoặc thân nhân người lao động bị ốm đau, bệnh tật, tử tuấtTrong năm 2010, Công ty đã thực hiện trích lập quỹ khen thưởng phúc lợi với số tiền hơn 9 tỷ đồng từ nguồn lợi nhuận sau thuế năm 2009 và năm 2010 theo Nghị quyết số 06/NQ – ĐHĐCĐ của Đại hội đồng cổ đông Công ty thông qua ngày 28/02/2010 nhằm chăm lo cho đời sống CBCNV.

(4). Công tác an toàn và môi trường:

Công ty đã thực hiện nghiêm chỉnh các quy chế về an toàn lao động, vệ sinh môi trường và phòng chống cháy nổ trong Công ty.

(5). Chính sách đào tạo của Công ty

Hàng năm, Công ty tổ chức cử cán bộ, nhân viên kỹ thuật sang tập huấn tại Tập đoàn Dongfeng – Trung Quốc để tìm hiểu về các sản phẩm mới của Dongfeng, cũng như phát triển hơn nữa các kỹ năng về chuyên môn và dịch vụ sau bán hàng.

Ngoài ra, Công ty còn tổ chức các buổi Hội nghị khách hàng nhằm thảo luận và trao đổi các vấn đề còn tồn đọng ở các Đại lý để từ đó nhìn nhận, khắc phục và đưa ra các giải pháp thúc đẩy hơn nữa công tác bán hàng ở các Đại lý.

13. Chính sách cổ tức

Công ty chi trả cổ tức cho các cổ đông khi kinh doanh có lãi và đã hoàn thành các nghĩa vụ đối với Nhà nước theo qui định của pháp luật.

Cổ đông được chia cổ tức tương ứng với số vốn góp, thời gian góp vốn và theo tỷ lệ được thông qua bởi ĐHĐCĐ của Công ty.

Tỷ lệ cổ tức sẽ được ĐHĐCĐ quyết định dựa trên cơ sở đề xuất của HĐQT, với căn cứ là kết quả hoạt động kinh doanh của năm hoạt động và phương án hoạt động kinh doanh của các năm tới.

Phân phối cổ tức năm 2009-2010

Nội dung	Năm 2009	Năm 2010
Lợi nhuận sau thuế (triệu đồng)	61.592	64.836
Cổ tức/mệnh giá	27% (**)	62% (*)

(Nguồn: CTCP Đầu tư Dịch vụ Hoàng Huy)

Ghi chú:

(*): Theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên số 01/NQ –ĐHĐCĐ năm 2011 ngày 30/03/2011, Công ty sẽ trả cổ tức năm 2010 cho các cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ: 12% bằng tiền mặt và 50% bằng cổ phiếu. Hiện nay, Công ty đã hoàn thành việc chi trả cổ tức bằng tiền, tỷ lệ 12% mệnh giá cổ phiếu cho các cổ đông hiện hữu theo Nghị quyết Hội đồng quản trị Công ty ngày 14/04/2011 về việc chi trả cổ tức bằng tiền đợt 1 năm 2010 (đã được đăng tải trên website của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước). Việc phát hành cổ tức bằng cổ phiếu với tỷ lệ 50%, Công ty dự kiến sẽ chi trả trong Quý 4 năm 2011.

(**): Trong năm 2010, theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên số 06/NQ –ĐHĐCĐ của Đại hội đồng cổ đông Công ty thông qua ngày 28/02/2010 về việc chi trả cổ tức bằng tiền mặt năm 2009 cho các cổ đông hiện hữu, Công ty đã hoàn thiện việc chi trả cổ tức bằng tiền mặt năm 2009 cho các cổ đông hiện hữu với tỷ lệ 27% mệnh giá cổ phần (01 cổ phiếu được nhận 2.700 đồng).

14. Tình hình hoạt động tài chính**(1). Trích khấu hao tài sản cố định**

Khấu hao tài sản cố định được tính theo phương pháp đường thẳng, tỷ lệ khấu hao theo thời gian hữu ích của tài sản và phù hợp theo Thông tư số 203/2009/TT-BTC ngày

20/10/2009 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về ban hành chế độ quản lý, sử dụng và trích khấu hao Tài sản cố định.

Tài sản cố định hữu hình được trình bày theo nguyên giá trừ giá trị hao mòn lũy kế.

Nguyên giá tài sản cố định hữu hình bao gồm giá mua và toàn bộ các chi phí khác liên quan trực tiếp đến việc đưa tài sản vào trạng thái sẵn sàng sử dụng.

Tài sản cố định hữu hình được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính, cụ thể như sau:

Tài sản	Năm
Nhà cửa, vật kiến trúc	5-25
Máy móc, thiết bị	6-10
Thiết bị văn phòng	3-10
Phương tiện vận tải	6-10
Tài sản khác	4-25

(2). Thu nhập bình quân

- Thu nhập bình quân hàng tháng của người lao động trong Công ty năm 2008 là 1.800.000 đồng/người/tháng.
- Thu nhập bình quân hàng tháng của người lao động trong Công ty năm 2009 là 2.000.000 đồng/người/tháng.
- Thu nhập bình quân hàng tháng của người lao động trong Công ty năm 2010 là 2.200.000 đồng/người/tháng.

(3). Thanh toán các khoản nợ đến hạn

Các khoản nợ đến hạn luôn được Công ty thanh toán đúng hạn và đầy đủ theo hợp đồng hoặc khế ước tiền vay. Công ty hiện không có khoản nợ quá hạn chưa được dự phòng.

Tính đến thời điểm hiện nay, Công ty không có khoản nợ nào với các Thành viên HĐQT, Ban GD, Ban Kiểm soát, Kế toán trưởng, cổ đông lớn và những người có liên quan và ngược lại.

(4). Các khoản phải nộp theo luật định

Công ty luôn luôn thanh toán đầy đủ và đúng hạn các khoản thuế giá trị gia tăng VAT, thuế xuất nhập khẩu và các khoản phí khác theo các quy định của Nhà nước.

(5). Trích lập các quỹ theo luật định

Công ty thực hiện chia cổ tức và trích lập các quỹ dựa trên cơ sở lợi nhuận hàng năm và kế hoạch phát triển của Công ty theo đúng Điều lệ Công ty và luật định. Mức trích cho từng quỹ sẽ được Đại hội đồng cổ đông Công ty biểu quyết thông qua.

Vì Công ty mới thành lập từ tháng 5/2008, do đó Công ty chưa hình thành một số quỹ như quỹ đầu tư phát triển, quỹ dự phòng tài chính và các quỹ khác. Hiện tại, Công ty mới chỉ trích lập quỹ khen thưởng và phúc lợi cho năm 2010 từ lợi nhuận sau thuế của năm 2008 và năm 2009 theo Nghị quyết số 06/NQ – ĐHĐCĐ của Đại hội đồng cổ đông Công ty thông qua ngày 28/02/2010. Cũng chính vì thế mà trong Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2011, Công ty không trích lập quỹ khen thưởng và phúc lợi cho năm 2010 nữa.

**Bảng trích lập quỹ khen thưởng và phúc lợi năm 2010
từ lợi nhuận sau thuế năm 2008 và 2009**

STT	Chỉ tiêu	Giá trị (triệu đồng)
1	Lợi nhuận sau thuế năm 2008	1.649
2	Lợi nhuận sau thuế năm 2009	61.593
3	Tổng LNST 2 năm (=1+2)	63.248
4	Trích quỹ khen thưởng bằng 10% Tổng LNST 2 năm	6.324
5	Trích quỹ phúc lợi bằng 5% Tổng LNST 2 năm	3.162
Quỹ khen thưởng và phúc lợi (= 4+5)		9.486

Bảng Số dư các quỹ cuối năm 2009, 2010 và 9 Tháng /2011

(Đơn vị: triệu đồng)

STT	Chỉ tiêu	Năm 2009	Năm 2010	9 Tháng /2011
1	Quỹ đầu tư phát triển	-	-	-
2	Quỹ dự phòng tài chính	-	-	-
3	Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	-	-	-

4	Quỹ khen thưởng phúc lợi	-	9.018	8.965
Tổng Cộng		-	9.018	8.965

Nguồn: BCTC Quý III/2011 của Công ty và số liệu năm 2009 và 2010 được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn tài chính IFC-ACAGROUP, chi nhánh tại Hải Phòng.

(6). Tổng dư nợ vay

Bảng các khoản vay ngắn hạn qua các năm 2009, 2010 và 9 Tháng /2011

(Đơn vị: triệu đồng)

STT	Chỉ tiêu	Năm 2009	Năm 2010	9 Tháng /2011
I	Vay và nợ ngắn hạn	109.477	22.500	-
1	Vay ngắn hạn	109.477	22.500	-
	Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam VIB-chi nhánh Hồng Bàng	43.883	-	-
	Ngân hàng TMCP Á Châu ACB-Chi nhánh Hải Phòng	47.395	22.500	-
	Ngân hàng NN&PTNT - Chi nhánh Trần Phú	18.199	-	-
2	Nợ dài hạn đến hạn trả	-	-	-
II	Vay và nợ dài hạn	-	-	-
1	Vay ngân hàng	-	-	-
2	Trái phiếu phát hành	-	-	-
Tổng cộng		109.477	22.500	-

Nguồn: BCTC Quý III/2011 của Công ty và số liệu năm 2009 và 2010 được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn tài chính IFC-ACAGROUP, chi nhánh tại Hải Phòng.

(7). Tình hình công nợ hiện nay**Bảng các khoản phải thu của Công ty***(Đơn vị: triệu đồng)*

STT	Các khoản phải thu	Năm 2009	Năm 2010	% tăng giảm 2010/2009	9 Tháng /2011
I	Phải thu ngắn hạn	44.690	53.845	20,48%	50.291
1	Phải thu của khách hàng	44.052	14.560	-66,95%	14.908
2	Trả trước cho người bán	638	38.835	-93,91%	4.447
3	Các khoản phải thu khác	-	451	-	30.936
4	Dự phòng các khoản phải thu khó đòi	-	-	-	-
II	Phải thu dài hạn	-	-	-	-
Tổng các khoản phải thu		44.690	53.845	20,49%	50.291

Nguồn: BCTC Quý III/2011 của Công ty và số liệu năm 2009 và 2010 được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn tài chính IFC-ACAGROUP, chi nhánh tại Hải Phòng.

(8). Tình hình công nợ phải trả**Bảng các khoản phải trả của Công ty***(Đơn vị: triệu đồng)*

STT	Nợ phải trả	Năm 2009	Năm 2010	% tăng giảm 2010/2009	9 Tháng /2011
I	Nợ ngắn hạn	147.003	141.324	-3,86%	89.769
1	- Vay và nợ ngắn hạn	109.477	22.500	-79,44%	-
2	- Phải trả người bán	11.936	5.695	-52,28%	6.340
3	- Người mua trả tiền trước	7.195	14.778	105,39%	22.549
4	- Thuế và các khoản nộp NSNN	18.394	26.866	46,06%	2.676
5	- Quỹ khen thưởng	-	9.018	-	8.965

	phúc lợi				
6	- Chi phí phải trả	-	1.839	-	6.433
7	- Phải trả ngắn hạn khác	-	60.628	-	42.805
II	Nợ dài hạn	-	-	-	-
Tổng cộng		147.003	141.324	-3,86%	89.769

Nguồn: BCTC Quý III/2011 của Công ty và số liệu năm 2009 và 2010 được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn tài chính IFC-ACAGROUP, chi nhánh tại Hải Phòng.

Ghi chú:

Ngày 10/08/2009, Công ty đã ký kết Hợp đồng Liên doanh với Công ty TNHH Prukisa International để thành lập Công ty TNHH Prukisa Việt Nam nhằm phát triển dự án nhà ở tại An Đồng, An Dương, Hải Phòng, Việt Nam. Theo đó, vốn đầu tư của Công ty Cổ phần Đầu tư Dịch vụ Hoàng Huy và Công ty TNHH Prukisa International vào Công ty TNHH Prukisa Việt Nam lần lượt là 1.500.000 USD và 8.500.000 USD (tương đương với tỷ lệ vốn góp lần lượt là 15% và 85%). Công ty đang xúc tiến các thủ tục để thành lập Công ty TNHH Prukisa Việt Nam nói trên.

Khoản phải trả ngắn hạn khác năm 2010 và 6T/2011 phát sinh tăng lần lượt: 60.628 triệu đồng và 42.805 triệu đồng là do Công ty TNHH Prukisa International đã ứng trước tiền để Công ty kết hợp với các cơ quan chức năng liên quan lập phương án bồi thường, giải phóng mặt bằng thực hiện dự án xây dựng nhà cho người có thu nhập thấp tại Xã An Đồng, Huyện An Dương, Thành phố Hải Phòng.

(9). Các chỉ tiêu tài chính cơ bản

Bảng các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

(Đơn vị: triệu đồng)

Các chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2009	Năm 2010	9 Tháng /2011
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán <i>Hệ số thanh toán ngắn hạn</i> (TSLĐ/Nợ ngắn hạn)	Lần	1,14	2,30	4,06

<i>Hệ số thanh toán nhanh (TSLĐ – hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn)</i>	Lần	0,53	1,28	2,76
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn				
<i>Hệ số nợ/Tổng tài sản</i>	%	48,89	43,40	24,41
<i>Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu</i>	%	95,67	76,68	32,29
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động				
<i>Vòng quay hàng tồn kho (Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân)</i>	Lần	5,49	4,08	3,91
<i>Doanh thu thuần/Tổng tài sản</i>	Lần	1,96	2,11	1,48
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời				
<i>Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần</i>	%	10,44	9,45	14,90
<i>Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu</i>	%	40,08	35,18	29,26
<i>Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản</i>	%	20,49	19,91	22,12
<i>Tỷ lệ lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần</i>	%	10,50	9,48	14,92

(Nguồn: CTCP Đầu tư Dịch vụ Hoàng Huy)

Phân tích các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Chỉ tiêu về khả năng thanh toán: hệ số thanh toán ngắn hạn và thanh toán nhanh của Công ty nằm ở mức khá an toàn, thể hiện khả năng thanh toán các khoản nợ bằng tài sản lưu động mà không cần dùng đến các tài sản khác. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán của Công ty năm sau cao hơn năm trước, chứng tỏ Công ty luôn chú trọng tới việc sử dụng nguồn vốn tự có, giảm các khoản vay nhằm đảm bảo an toàn trong thanh toán.

Các chỉ tiêu về cơ cấu vốn: mặc dù mới thành lập nhưng Công ty đã mạnh dạn vay vốn để hoạt động kinh doanh và với đặc thù là một Công ty chuyên kinh doanh ô tô nhập khẩu các loại, có giá trị lớn nên các chỉ tiêu về cơ cấu vốn như trên là tương đối phù hợp. Điều đó cho thấy Công ty có khả năng làm chủ tài chính, biết khai thác đòn bẩy

tài chính thông qua việc huy động vốn bằng hình thức đi vay. Tuy nhiên, trong năm 2011 Công ty dự kiến sẽ giảm hệ số nợ /vốn chủ sở hữu xuống mức phù hợp hơn.

Chỉ tiêu về năng lực hoạt động: Chỉ tiêu này cho thấy Công ty đã sử dụng hiệu quả tài sản của Công ty trong việc tạo ra doanh thu trong hoạt động kinh doanh. Vòng quay hàng tồn kho năm 2009 và 2010 trung bình ở mức 4,5 lần (mức trung bình). Điều này cho thấy số ngày tồn kho trung bình 1 năm của Công ty vào khoảng 81 ngày (tương đương gần 3 tháng) là hợp lý, vì Công ty chuyên kinh doanh các loại ô tô tải nguyên chiếc có giá trị lớn nên tốc độ bán hàng so với các ngành khác là thấp hơn. Đặc biệt trong năm 2010, do ảnh hưởng của lạm phát tăng cao, biến động phức tạp theo chiều hướng ngày một gia tăng của lãi suất đã ảnh hưởng đến nhu cầu mua xe của người dân. Vì vậy mà vòng quay hàng tồn kho năm 2010 thấp hơn so với năm 2009 cho thấy tốc độ luân chuyển hàng tồn kho của Công ty năm 2010 còn chậm hơn so với năm 2009. Tuy nhiên con số này chỉ ở mức tương đối.

Chỉ tiêu về khả năng sinh lợi: trong những năm qua, do tình hình khủng hoảng kinh tế thế giới, nhu cầu tiêu dùng đối với các mặt hàng xa xỉ chững lại. Tuy nhiên, nhu cầu đầu tư đặc biệt là đầu tư xây dựng nhà ở, chung cư cao tầng, xây dựng các công trình giao thông vẫn không vì thế mà ngừng lại, nhu cầu tiêu dùng đối với các phương tiện vận tải nhằm phục vụ cho các mục đích đầu tư trên cũng vì thế mà ít bị ảnh hưởng. Do đó mà doanh số bán ra của Công ty không bị giảm sút mạnh, khả năng sinh lời của Công ty vẫn ổn định trong các năm qua. Lợi nhuận sau thuế của Công ty trên vốn chủ sở hữu ổn định ở mức trên 35% và lợi nhuận sau thuế của Công ty trên Tổng tài sản ổn định ở mức trên 19%. Lợi nhuận sau thuế trên doanh thu thuần trong hai năm 2009 và 2010 ở mức ổn định trên 9%.

15. Hội đồng Quản trị, Ban Giám đốc, Ban kiểm soát, Kế toán trưởng

13.1 Hội đồng quản trị

Tại thời điểm hiện nay, Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Đầu tư Dịch vụ Hoàng Huy gồm có những thành viên sau:

- | | |
|---------------------|---------------|
| 1. Ông Đỗ Hữu Hạ | Chủ tịch HĐQT |
| 2. Bà Nguyễn Thị Hà | Ủy viên HĐQT |
| 3. Ông Đỗ Hữu Hậu | Ủy viên HĐQT |

4. Ông Đỗ Hữu Hưng Ủy viên HĐQT

5. Bà Mai Trang Ủy viên HĐQT

(1). Chủ tịch Hội đồng quản trị - Đỗ Hữu Hạ

Họ và tên	Đỗ Hữu Hạ
Chức danh	Chủ tịch Hội đồng quản trị
Giới tính	Nam
Ngày sinh	06/11/1955
CMTND	030899876 cấp ngày 20/10/2008 tại Hải Phòng
Nơi sinh	Minh Tân – Thủy Nguyên – Hải Phòng
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Quê quán	Minh Tân – Thủy Nguyên – Hải Phòng
Địa chỉ thường trú	183 Bà Triệu, Hai Bà Trưng, Hà Nội
Điện thoại liên lạc	0903416081
Trình độ văn hóa	10/10
Trình độ chuyên môn	Quản lý
Quá trình công tác	
1995 – 2007	Giám đốc Công ty TNHH TM Hoàng Huy
2005 – 2009	Tổng Giám đốc Công ty Liên doanh TNHH Thái Nghiệp
2007 – nay	Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Thương mại Hưng Việt
2008 – nay	Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Đầu tư Dịch vụ Hoàng Huy
Chức vụ hiện đang nắm giữ	- Tổng giám đốc Công ty CP ĐT DV TC Hoàng Huy
ở tổ chức khác	- Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần thương mại Hưng Việt

Số cổ phần sở hữu và đại diện (tính đến thời điểm hiện tại): 5.400.000 cổ phần (chiếm 54,0% tổng số cổ phần đang lưu hành):

- Sở hữu: 5.400.000 cổ phiếu (chiếm 54,0% tổng số cổ phần đang lưu hành)
- Đại diện : 0 cổ phần (chiếm 0% tổng số cổ phần đang lưu hành)

Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu của những người có liên quan:

- Tên: Nguyễn Thị Hà (quan hệ: vợ): 405.000 cổ phiếu (chiếm 4,05% tổng số cổ

phần đang lưu hành)

- Tên: Đỗ Hữu Hậu (quan hệ: con trai): 2.385.000 cổ phiếu (chiếm 23,85% tổng số cổ phần đang lưu hành)
- Tên: Đỗ Hữu Hưng (quan hệ: con trai): 405.000 cổ phiếu (chiếm 4,05% tổng số cổ phần đang lưu hành)

Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của Công ty: không

Các khoản nợ đối với Công ty: không

Lợi ích liên quan đối với Công ty: không

Hành vi vi phạm pháp luật: không

Thù lao và các lợi ích liên quan với Công ty: thù lao HĐQT Công ty chi trả theo kết quả và hiệu quả hoạt động kinh doanh được ĐHĐCĐ thông qua.

(2). Ủy viên Hội đồng quản trị - Đỗ Hữu Hậu

Họ và tên	Đỗ Hữu Hậu
Chức danh	Ủy viên Hội đồng quản trị
Giới tính	Nam
Ngày sinh	19/12/1984
CMTND	031224439 cấp ngày 14/07/1999 tại Hải Phòng
Nơi sinh	Hải Phòng
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Quê quán	Minh Tân – Thuỷ Nguyên – Hải Phòng
Địa chỉ thường trú	324 Tô Hiệu, Lê Chân, Hải Phòng
Điện thoại liên lạc	0908858888
Trình độ văn hóa	12/12
Trình độ chuyên môn	Cử nhân kinh tế
Quá trình công tác	
Năm 2007	Phụ trách phòng xuất nhập khẩu Công ty TNHH TM Hoàng Huy
Năm 2008 – nay	Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Đầu tư Dịch vụ Hoàng Huy

Chức vụ hiện đang nắm giữ: Tổng giám đốc Công ty cổ phần thương mại Hưng Việt.
ở tổ chức khác

Số cổ phần sở hữu và đại diện (tính đến thời điểm hiện tại): 2.385.000 cổ phần (chiếm 23,85% tổng số cổ phần đang lưu hành):

- Sở hữu: 2.385.000 cổ phiếu (chiếm 23,85% tổng số cổ phần đang lưu hành)
- Đại diện: 0 cổ phần (chiếm 0% tổng số cổ phần đang lưu hành)

Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu của những người có liên quan:

- Tên: Đỗ Hữu Hạ (quan hệ: bố đẻ): 5.400.000 cổ phiếu (chiếm 54,0% tổng số cổ phần đang lưu hành)
- Tên: Nguyễn Thị Hà (quan hệ: mẹ đẻ): 405.000 cổ phiếu (chiếm 4,05% tổng số cổ phần đang lưu hành)
- Tên: Đỗ Hữu Hưng (quan hệ: anh trai): 405.000 cổ phiếu (chiếm 4,05% tổng số cổ phần đang lưu hành)
- Tên: Đỗ Thị Liên (quan hệ: vợ): 200 cổ phiếu (chiếm 0,002% tổng số cổ phần đang lưu hành)

Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của Công ty: không

Các khoản nợ đối với Công ty: không

Lợi ích liên quan đối với Công ty: không

Hành vi vi phạm pháp luật: không

Thù lao và các lợi ích liên quan với Công ty: thù lao HĐQT Công ty chi trả theo kết quả và hiệu quả hoạt động kinh doanh được ĐHĐCĐ thông qua.

(3). Ủy viên Hội đồng quản trị - Nguyễn Thị Hà

Họ và tên	Nguyễn Thị Hà
Chức danh	Ủy viên Hội đồng quản trị
Giới tính	Nữ
Ngày sinh	05/5/1957
CMTND	030849014 cấp ngày 30/05/1998 tại Hải Phòng
Nơi sinh	Hải Phòng
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh

Quê quán	Vụ Bản – Nam Định
Địa chỉ thường trú	183 Bà Triệu, Hai Bà Trưng, Hà Nội
Điện thoại liên lạc	0912241200
Trình độ văn hóa	10/10
Trình độ chuyên môn	Quản lý
Quá trình công tác	
1995 – 2004	Thủ quỹ Công ty TNHH TM Hoàng Huy
2005 – 2007	Cán bộ phụ trách cung tiêu Công ty liên doanh TNHH Thái Nghiệp
2008 – nay	Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Đầu tư Dịch vụ Hoàng Huy
Chức vụ hiện đang nắm giữ ở tổ chức khác	Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Đầu tư Dịch vụ Tài chính Hoàng Huy
Số cổ phần sở hữu và đại diện (tính đến thời điểm hiện tại): 405.000 cổ phần (chiếm 4,05% tổng số cổ phần đang lưu hành):	
- Sở hữu: 405.000 cổ phiếu (chiếm 4,05% tổng số cổ phần đang lưu hành) - Đại diện : 0 cổ phần (chiếm 0% tổng số cổ phần đang lưu hành)	
Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu của những người có liên quan:	
- Tên: Đỗ Hữu Hạ (quan hệ: chồng): 5.400.000 cổ phiếu (chiếm 54,0% tổng số cổ phần đang lưu hành) - Tên: Đỗ Hữu Hậu (quan hệ: con trai): 2.385.000 cổ phiếu (chiếm 23,85% tổng số cổ phần đang lưu hành) - Tên: Đỗ Hữu Hưng (quan hệ: con trai): 405.000 cổ phiếu (chiếm 4,05% tổng số cổ phần đang lưu hành)	
Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của Công ty: không	
Các khoản nợ đối với Công ty: không	
Lợi ích liên quan đối với Công ty: không	
Hành vi vi phạm pháp luật: không	
Thù lao và các lợi ích liên quan với Công ty: thù lao HĐQT Công ty chi trả theo kết quả và hiệu quả hoạt động kinh doanh được ĐHĐCĐ thông qua.	

(4). Ủy viên Hội đồng quản trị - Đỗ Hữu Hưng

Họ và tên	Đỗ Hữu Hưng
Chức danh	Ủy viên Hội đồng quản trị
Giới tính	Nam
Ngày sinh	01/04/1978
CMTND	030984381 cấp ngày 14/04/2003 tại Hải Phòng
Nơi sinh	Hải Phòng
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Quê quán	Minh Tân – Thuỷ Nguyên – Hải Phòng
Địa chỉ thường trú	324 Tô Hiệu, Lê Chân, Hải Phòng
Điện thoại liên lạc	0908868888
Trình độ văn hóa	12/12
Trình độ chuyên môn	Cử nhân kinh tế
Quá trình công tác	
2001 – 2002	Nhân viên phòng kinh doanh Công ty TM DV và XNK Hải Phòng
2003 – 2005	Trưởng phòng Kinh doanh Công ty TNHH TM Hoàng Huy
2006 – 2007	Thành viên HĐQT Công ty Liên doanh TNHH Thái Nghiệp
2008 – nay	Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Đầu tư Dịch vụ Hoàng Huy
Chức vụ hiện đang nắm giữ ở tổ chức khác	Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Đầu tư Dịch vụ Tài chính Hoàng Huy
Số cổ phần sở hữu và đại diện (tính đến thời điểm hiện tại): 405.000 cổ phần (chiếm 4,05% tổng số cổ phần đang lưu hành):	
- Sở hữu: 405.000 cổ phiếu (chiếm 4,05% tổng số cổ phần đang lưu hành)	
- Đại diện : 0 cổ phần (chiếm 0% tổng số cổ phần đang lưu hành)	
Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu của những người có liên quan:	
- Tên: Đỗ Hữu Hạ (quan hệ: bố đẻ): 5.400.000 cổ phiếu (chiếm 54,0% tổng số cổ phần đang lưu hành)	

- Tên: Nguyễn Thị Hà (quan hệ: mẹ đẻ): 405.000 cổ phiếu (chiếm 4,05% tổng số cổ phần đang lưu hành)
- Tên: Đỗ Hữu Hậu (quan hệ: em trai): 2.385.000 cổ phiếu (chiếm 23,85% tổng số cổ phần đang lưu hành)
- Tên: Đỗ Thị Huyền Trang (quan hệ: vợ): 200 cổ phiếu (chiếm 0,002% tổng số cổ phần đang lưu hành)

Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của Công ty: không

Các khoản nợ đối với Công ty: không

Lợi ích liên quan đối với Công ty: không

Hành vi vi phạm pháp luật: không

Thù lao và các lợi ích liên quan với Công ty: thù lao HĐQT Công ty chi trả theo kết quả và hiệu quả hoạt động kinh doanh được ĐHĐCĐ thông qua.

(5). Ủy viên Hội đồng quản trị - Mai Trang

Họ và tên	Mai Trang
Chức danh	Ủy viên Hội đồng quản trị
Giới tính	Nữ
Ngày sinh	06/01/1985
CMTND	012355942 cấp ngày 07/07/2000 tại Hà Nội
Nơi sinh	Hà Nội
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Quê quán	Thanh Xuân – Hà Nội
Địa chỉ thường trú	Tổ 26 Phương Liệt, Hà Nội
Điện thoại liên lạc	0936419344
Trình độ văn hóa	12/12
Trình độ chuyên môn	Cử nhân kinh tế
Quá trình công tác	
2007 – 2008	Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Đầu tư Hoàng Huy
2008 – nay	Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Đầu tư Dịch vụ Hoàng Huy

Chức vụ hiện đang nắm giữ Không

ở tổ chức khác

Số cổ phần sở hữu và đại diện (tính đến thời điểm hiện tại): 405.000 cổ phần (chiếm 4,05% tổng số cổ phần đang lưu hành)

- Sở hữu: 405.000 cổ phiếu (chiếm 4,05% tổng số cổ phần đang lưu hành)
- Đại diện : 0 cổ phần (chiếm 0% tổng số cổ phần đang lưu hành)

Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu của những người có liên quan: không

Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của Công ty: không

Các khoản nợ đối với Công ty: không

Lợi ích liên quan đối với Công ty: không

Hành vi vi phạm pháp luật: không

Thù lao và các lợi ích liên quan với Công ty: thù lao HĐQT Công ty chi trả theo kết quả và hiệu quả hoạt động kinh doanh được ĐHĐCĐ thông qua.

13.2 Ban Giám đốc

- | | |
|-------------------------|--------------|
| 1. Ông Vũ Văn Cảnh | Giám đốc |
| 2. Ông Hoàng Thanh Tùng | Phó Giám đốc |
| 3. Ông Phạm Văn Mạn | Phó Giám đốc |
| 4. Ông Nguyễn Trung Độ | Phó Giám đốc |

(1). Giám đốc – Vũ Văn Cảnh

Họ và tên	Vũ Văn Cảnh
Chức danh	Giám đốc
Giới tính	Nam
Ngày sinh	15/10/1948
CMTND	030139466 cấp ngày 03/06/2010 tại Hải Phòng
Nơi sinh	Hải Phòng
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Quê quán	Tự Tân – Đông Quan – Thái Bình
Địa chỉ thường trú	330 Tô Hiệu, Lê Chân, Hải Phòng

Điện thoại liên lạc	0904211795
Trình độ văn hóa	10/10
Trình độ chuyên môn	Quản lý
Quá trình công tác:	
1994 – 1998	Phó Giám đốc Công ty Cổ phần Xe khách Hải phòng
1999 – 2008	Phó Giám đốc Công ty 3/2
2008 – nay	Giám đốc Công ty Cổ phần Đầu tư Dịch vụ Hoàng Huy
Chức vụ hiện đang nắm giữ	Không
ở tổ chức khác	
Số cổ phần sở hữu và đại diện (tính đến thời điểm hiện tại):	100 cổ phần (chiếm 0,001% tổng số cổ phần đang lưu hành).
- Sở hữu:	100 cổ phiếu (chiếm 0,001% tổng số cổ phần đang lưu hành)
- Đại diện :	0 cổ phần (chiếm 0% tổng số cổ phần đang lưu hành)
Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu của những người có liên quan:	không
Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của Công ty:	không
Các khoản nợ đối với Công ty:	không
Lợi ích liên quan đối với Công ty:	không
Hành vi vi phạm pháp luật:	không
Thù lao và các lợi ích liên quan với Công ty:	thù lao Ban Giám đốc Công ty được chi trả theo Quy chế trả lương và hiệu quả hoạt động kinh doanh của Công ty.

(2). Phó Giám đốc – Hoàng Thanh Tùng

Họ và tên	Hoàng Thanh Tùng
Chức danh	Phó Giám đốc
Giới tính	Nam
Ngày sinh	26/10/1950
CMTND	030120550 cấp ngày 02/01/2002 tại Hải Phòng
Nơi sinh	Vũ Phúc – Vũ Thư – Thái Bình
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Quê quán	Vũ Phúc – Vũ Thư – Thái Bình

Địa chỉ thường trú	149C Đà Nẵng, Lạc Yên, Hải Phòng
Điện thoại liên lạc	0912997487
Trình độ văn hóa	10/10
Trình độ chuyên môn	Quản lý
Quá trình công tác:	
1969 – 1977	Bộ đội
1978 – 1987	Nhân viên Công ty Cấp nước Hải Phòng
1987 – 2008	Nghỉ mất sức
T5/2008 – nay	Phó Giám đốc Công ty Cổ phần Đầu tư Dịch vụ Hoàng Huy
Chức vụ hiện đang nắm giữ ở tổ chức khác	Không

Số cổ phần sở hữu và đại diện (tính đến thời điểm hiện tại): 0 cổ phần (chiếm 0% tổng số cổ phần đang lưu hành).

Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu của những người có liên quan: không

Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của Công ty: không

Các khoản nợ đối với Công ty: không

Lợi ích liên quan đối với Công ty: không

Hành vi vi phạm pháp luật: không

Thù lao và các lợi ích liên quan với Công ty: thù lao Ban Giám đốc Công ty được chi trả theo Quy chế trả lương và hiệu quả hoạt động kinh doanh của Công ty.

(3). Phó Giám đốc – Phạm Văn Mạn

Họ và tên	Phạm Văn Mạn
Chức danh	Phó Giám đốc
Giới tính	Nam
Ngày sinh	12/06/1945
CMTND	030008402 cấp ngày 19/12/2007 tại Hải Phòng
Nơi sinh	Hợp Đức – Kiến Thụy - Hải Phòng
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh

Quê quán	Thái Bình
Địa chỉ thường trú	8/55 Nguyễn Đức Cảnh, An Biên, Hải Phòng
Điện thoại liên lạc	0912520107
Trình độ văn hóa	10/10
Trình độ chuyên môn	Quản lý
Quá trình công tác:	
T9/1967 – T4/1968	Lãnh đạo Trại Thương binh Xã hội
T5/1968 – T12/1970	Phụ trách duyệt TBLS Bộ Lao động Thương binh và Xã hội
T1/1971 – 7/1973	Phó trưởng phòng TBLS Sở Lao động Thương binh và Xã hội
T10/1973 – 2/1979	Trưởng phòng Chính sách TBLS Sở Lao động Thương binh và Xã hội
T3/1979 – 12/1984	Trưởng phòng Chính sách TB QN phục viên
T1/1985 – 2005	Trưởng phòng Chính sách Xã hội
2005 – 2008	Hưu trí
2008 – nay	Phó Giám đốc Công ty Cổ phần Đầu tư Dịch vụ Hoàng Huy
Chức vụ hiện đang nắm giữ ở tổ chức khác	Không
Số cổ phần sở hữu và đại diện (tính đến thời điểm hiện tại): 0 cổ phần (chiếm 0% tổng số cổ phần đang lưu hành).	
Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu của những người có liên quan: không	
Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của Công ty: không	
Các khoản nợ đối với Công ty: không	
Lợi ích liên quan đối với Công ty: không	
Hành vi vi phạm pháp luật: không	
Thù lao và các lợi ích liên quan với Công ty: thù lao Ban Giám đốc Công ty được chi trả theo Quy chế trả lương và hiệu quả hoạt động kinh doanh của Công ty.	

(4). Phó Giám đốc – Nguyễn Trung Độ

Họ và tên	Nguyễn Trung Độ
Chức danh	Phó Giám đốc
Giới tính	Nam
Ngày sinh	07/07/1973
CMTND	031805289 cấp ngày 25/09/2009 tại Hải Phòng
Nơi sinh	Thái Bình
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Quê quán	Tiền Hải – Thái Bình
Địa chỉ thường trú	175 Vũ Chí Thắng, Lê Chân, Hải Phòng
Điện thoại liên lạc	0936518979
Trình độ văn hóa	12/12
Trình độ chuyên môn	Cử nhân
Quá trình công tác:	
2006 – 2007	Trưởng phòng XNK Công ty TNHH SX TM Hoàng Thành
2008 – 2009	Trưởng phòng xuất nhập khẩu Công ty Cổ phần Đầu tư Dịch vụ Hoàng Huy
2009 – nay	Phó Giám đốc Công ty Cổ phần Đầu tư Dịch vụ Hoàng Huy
Chức vụ hiện đang nắm giữ ở tổ chức khác	Không
Số cổ phần sở hữu và đại diện (tính đến thời điểm hiện tại): 100 cổ phần (chiếm 0,001% tổng số cổ phần đang lưu hành).	
- Sở hữu: 100 cổ phiếu (chiếm 0,001% tổng số cổ phần đang lưu hành)	
- Đại diện : 0 cổ phần (chiếm 0% tổng số cổ phần đang lưu hành)	
Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu của những người có liên quan: không	
Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của Công ty: không	
Các khoản nợ đối với Công ty: không	
Lợi ích liên quan đối với Công ty: không	
Hành vi vi phạm pháp luật: không	

Thù lao và các lợi ích liên quan với Công ty: thù lao Ban Giám đốc Công ty được chi trả theo Quy chế trả lương và hiệu quả hoạt động kinh doanh của Công ty.

13.3 Ban Kiểm soát

- | | |
|---------------------------|--------------------------|
| 1. Bà Phùng Thị Thu Hương | Trưởng Ban Kiểm soát |
| 2. Ông Nguyễn Trọng Cường | Thành viên Ban Kiểm soát |

(1). Trưởng Ban kiểm soát – Phùng Thị Thu Hương

Họ và tên	Phùng Thị Thu Hương
Chức danh	Trưởng Ban kiểm soát
Giới tính	Nữ
Ngày sinh	28/07/1970
CMTND	030963265 cấp ngày 23/09/2009 tại Hải Phòng
Nơi sinh	Hải Phòng
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Quê quán	An Thắng – Kiến An – Hải Phòng
Địa chỉ thường trú	329 Hai Bà Trưng, Lê Chân, Hải Phòng
Điện thoại liên lạc	0983 133 287
Trình độ văn hóa	12/12
Trình độ chuyên môn	Cử nhân kinh tế
Quá trình công tác:	
1997 – 1997	Kế toán Công ty TNHH Tân Thuận
1998 – 2002	Kế toán tổng hợp Công ty CP Cường Thịnh
2003-2007	Kế toán tổng hợp Công ty TNHH TM Hoàng Huy
2008 – nay	Kế toán trưởng Công ty Cổ phần Đầu tư Dịch vụ Tài chính Hoàng Huy
2010 – nay	Trưởng Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Đầu tư Dịch vụ Hoàng Huy
Chức vụ hiện đang nắm giữ ở tổ chức khác	Kế toán trưởng Công ty Cổ phần Đầu tư Dịch vụ Tài chính Hoàng Huy
Số cổ phần sở hữu và đại diện (tính đến thời điểm hiện tại):	200 cổ phần (chiếm 0,002%

tổng số cổ phần đang lưu hành).

- Sở hữu: 200 cổ phiếu (chiếm 0,002% tổng số cổ phần đang lưu hành)
- Đại diện : 0 cổ phần (chiếm 0% tổng số cổ phần đang lưu hành)

Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu của những người có liên quan:

- Tên: Phùng Thị Hồng Hoà (quan hệ: em gái): 800 cổ phiếu (chiếm 0,008% tổng số cổ phần đang lưu hành)

Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của Công ty: không

Các khoản nợ đối với Công ty: không

Lợi ích liên quan đối với Công ty: không

Hành vi vi phạm pháp luật: không

Thù lao và các lợi ích liên quan với Công ty: thù lao Ban Kiểm soát Công ty được chi trả theo kết quả và hiệu quả hoạt động kinh doanh của Công ty được ĐHĐCĐ thông qua.

(2). Thành viên Ban kiểm soát – Nguyễn Trọng Cường

Họ và tên	Nguyễn Trọng Cường
Chức danh	Thành viên Ban kiểm soát
Giới tính	Nam
Ngày sinh	25/08/1976
CMTND	030953301 cấp ngày 19/11/2010 tại Hải Phòng
Nơi sinh	Hải Phòng
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Quê quán	Đức Hoà – Đức Thọ - Hà Tĩnh
Địa chỉ thường trú	103/68 Ngô Quyền, Hải Phòng
Điện thoại liên lạc	0904417399
Trình độ văn hóa	12/12
Trình độ chuyên môn	Cử nhân
Quá trình công tác:	
2000-2002	Nhân viên kỹ thuật Công ty Cổ phần Hùng Sơn
2003-2007	Phó phòng kỹ thuật Công ty TNHH TM Hoàng Huy

2008 – nay	Trưởng phòng kinh doanh Công ty Cổ phần Đầu tư Dịch vụ Tài chính Hoàng Huy
2010 – nay	Thành viên ban kiểm soát Công ty Cổ phần Đầu tư Dịch vụ Hoàng Huy
Chức vụ hiện đang nắm giữ ở tổ chức khác	Trưởng phòng kinh doanh Công ty Cổ phần Đầu tư Dịch vụ Tài chính Hoàng Huy

Số cổ phần sở hữu và đại diện (tính đến thời điểm hiện tại): 200 cổ phần (chiếm 0,002% tổng số cổ phần đang lưu hành).

- Sở hữu: 200 cổ phiếu (chiếm 0,002% tổng số cổ phần đang lưu hành)
- Đại diện : 0 cổ phần (chiếm 0% tổng số cổ phần đang lưu hành)

Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu của những người có liên quan:

- Tên: Trần Thị Thu Hường (quan hệ: vợ): 1000 cổ phiếu (chiếm 0,01% tổng số cổ phần đang lưu hành)

Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của Công ty: không

Các khoản nợ đối với Công ty: không

Lợi ích liên quan đối với Công ty: không

Hành vi vi phạm pháp luật: không

Thù lao và các lợi ích liên quan với Công ty: thù lao Ban Kiểm soát Công ty được chi trả theo kết quả và hiệu quả hoạt động kinh doanh của Công ty được ĐHĐCĐ thông qua.

13.4 Kế toán trưởng

Bà Hồ Thị Xuân Hòa – Kế toán trưởng

Họ và tên	Hồ Thị Xuân Hòa
Chức danh	Kế toán trưởng
Giới tính	Nữ
Ngày sinh	08/03/1974
CMTND	031478227 cấp ngày 01/04/2008 tại Hải Phòng
Nơi sinh	Nghệ An
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh

Quê quán	Quỳnh Lưu – Nghệ An
Địa chỉ thường trú	2B/35/430 Trần Nguyên Hãn, Lê Chân, Hải Phòng
Điện thoại liên lạc	0313782321
Trình độ văn hóa	12/12
Trình độ chuyên môn	Cử nhân kinh tế
Quá trình công tác:	
1995-2001	Kế toán Tổng Công ty Xây dựng Bạch Đằng
2002-2007	Kế toán Công ty Xây dựng Ngô Quyền
2008 – T4/2008	Phụ trách phòng kinh doanh Công ty Cổ phần Đầu tư Dịch vụ Tài chính Hoàng Huy
T5/2008 – nay	Kế toán trưởng Công ty Cổ phần Đầu tư Dịch vụ Hoàng Huy
Chức vụ hiện đang nắm giữ ở tổ chức khác	Không
Số cổ phần sở hữu và đại diện (tính đến thời điểm hiện tại): 100 cổ phần (chiếm 0,001% tổng số cổ phần đang lưu hành).	
- Sở hữu: 100 cổ phiếu (chiếm 0,001% tổng số cổ phần đang lưu hành) - Đại diện : 0 cổ phần (chiếm 0% tổng số cổ phần đang lưu hành)	
Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu của những người có liên quan: không	
Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của Công ty: không	
Các khoản nợ đối với Công ty: không	
Lợi ích liên quan đối với Công ty: không	
Hành vi vi phạm pháp luật: không	
Thù lao và các lợi ích liên quan với Công ty: thù lao Kế toán trưởng Công ty được chi trả theo Quy chế trả lương và hiệu quả hoạt động kinh doanh của Công ty.	

16. Tài sản

Công ty Cổ phần Đầu tư Dịch vụ Hoàng Huy thành lập ngày 10/05/2008 có trụ sở chính tại Toà nhà 116, Nguyễn Đức Cảnh, phường Cát Dài, quận Lê Chân, Thành phố Hải Phòng. Đây là địa điểm Công ty thuê của Công ty Cổ phần Đầu tư Dịch vụ Tài chính Hoàng Huy theo hợp đồng thuê nhà số 09/HĐTN/HH-HH ngày 02 tháng 02 năm 2009. Hợp đồng có thời hạn thuê là 72 tháng. Ngoài ra Công ty không còn tài sản nào khác.

Giá trị các tài sản cố định theo báo cáo tài chính đã được kiểm toán của Công ty tại thời điểm 31/12/2009 và 31/12/2010 như sau:

(Đơn vị: đồng)

	Phương tiện vận tải	Thiết bị quản lý	Cộng
1. Nguyên giá			
+ Tại 31/12/2009	534.537.143	92.813.075	627.350.218
+ Tăng trong kỳ	57.900.000	144.577.728	202.477.728
+ Tại ngày 31/12/2010	592.437.143	237.390.803	829.827.946
2. Hao mòn lũy kế			
+ Tại 31/12/2009	31.407.136	3.925.674	35.332.810
+ Hao mòn trong kỳ	93.881.794	48.182.874	142.064.668
+ Tại ngày 31/12/2010	125.288.930	52.108.548	177.397.478
3. Giá trị còn lại			
+ Tại 31/12/2009	503.130.007	88.887.401	592.017.408
+ Tại ngày 31/12/2010	467.148.213	185.282.255	652.430.468

(Nguồn: CTCP Đầu tư Dịch vụ Hoàng Huy)

17. Kế hoạch sản xuất kinh doanh, lợi nhuận và cổ tức trong năm tới

Căn cứ Nghị quyết số 01/NQ – ĐHĐCĐ của Công ty Cổ phần Đầu tư Dịch vụ Hoàng Huy ngày 30/03/2011 thông qua kế hoạch kinh doanh năm 2011 và theo dự kiến của HĐQT về kế hoạch kinh doanh của Công ty năm 2012, một số chỉ tiêu tài chính chủ yếu giai đoạn 2011 – 2012 như sau:

Một số chỉ tiêu tài chính chủ yếu giai đoạn 2011 -2012

(Đơn vị tính: Triệu đồng)

Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2011		Kế hoạch năm 2012	
	Giá trị	% tăng giảm 2011/2010	Giá trị	% tăng giảm 2012/2011
Vốn điều lệ	150.000	66,66%	150.000	0%
Tổng Doanh thu	765.000	11,50%	872.100	14%

Lợi nhuận trước thuế	72.000	11,05%	80.640	12%
Lợi nhuận sau thuế	72.000	11,05%	80.640	12%
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Doanh thu	9,41%		9.25%	
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	31,30%		27,80	
Cổ tức/mệnh giá	30%		30%	

(Nguồn: CTCP Đầu tư Dịch vụ Hoàng Huy)

✚ Căn cứ để đạt được kế hoạch lợi nhuận và cổ tức nói trên

Trước khi xây dựng các kế hoạch kinh doanh cho năm 2011 và 2012, Công ty đã nghiên cứu và phân tích kỹ biến động kinh tế không chỉ ở Việt Nam mà còn ở trên thế giới để làm cơ sở cho việc tính toán doanh thu và lợi nhuận. Thực tế đến nay đã cho thấy rằng, những đánh giá và nhận định của Công ty sát với những diễn biến kinh tế vĩ mô và thị trường tiêu thụ ô tô trong nước. Do vậy, Công ty đã đạt được những thành công nhất định thể hiện qua tốc độ tăng doanh thu và lợi nhuận của Công ty trong những năm qua. Sự thành công này cũng là cơ sở để Công ty tin tưởng rằng, Công ty sẽ hoàn thành được kế hoạch kinh doanh đã đặt ra cho các năm tới, tạo niềm tin cho CBCNV cũng như các cổ đông của mình.

• Tình hình kinh tế và triển vọng thị trường ô tô trong các năm tới

Năm 2011 dự báo tiếp tục là một năm còn nhiều thử thách cho kinh tế Việt Nam. Tăng trưởng GDP có thể đạt 7 – 7.5%, nhưng Việt Nam vẫn cần một tỷ lệ đầu tư cao, vào khoảng 40% GDP, nhằm duy trì mức tăng trưởng này. Kinh tế Việt Nam đang từng bước phục hồi sau khủng hoảng, nhưng những điểm yếu và khó khăn mang tính cơ cấu của nền kinh tế ngày càng thể hiện rõ. Theo dự báo, xuất khẩu năm 2011 có thể tăng 9 –

12%, lên khoảng 77 tỷ USD, nhập khẩu tăng 8 – 9% lên 90 tỷ USD. Thâm hụt thương mại khoảng 13 tỷ USD, bằng 11% GDP. Mức tăng trưởng này tuy không lớn so với thời kỳ trước nhưng vẫn là một kết quả rất tích cực, nếu đạt được.

Tình trạng lạm phát cao tiếp tục đe dọa sự ổn định của kinh tế vĩ mô trong năm 2011. Do lạm phát của Việt Nam có tính cơ cấu nên việc kiểm soát không phải là công việc dễ dàng. Lạm phát cả năm có thể được kiểm soát ở mức 7% nếu các kỷ luật về chi tiêu và đầu tư công, kiểm soát cung tiền được thực hiện một cách nghiêm túc.

Hiện nay, lãi suất đã lên mức quá cao, khiến nhiều doanh nghiệp gặp khó khăn trong việc tiếp cận nguồn vốn đầu tư sản xuất. Bên cạnh đó, những bất ổn trên thị trường ngoại hối và tỷ giá hối đoái tiếp tục gây ra những khó khăn cho hoạt động xuất nhập khẩu. Đồng tiền mất giá còn ảnh hưởng đến lạm phát trong nước.

Thị trường ô tô trong năm 2010 phải đối mặt với nhiều khó khăn sau khi Chính phủ chấm dứt gói kích cầu bao gồm việc giảm 50% thuế VAT và lệ phí trước bạ cũng như hỗ trợ lãi suất ngân hàng 4%. Ngoài ra, lãi suất cho vay để mua xe trong năm 2010 luôn ở mức cao, từ 18%-20% và tỷ giá hối đoái ngân hàng được điều chỉnh 2 lần vào tháng 4 và tháng 8... . Tất cả những nhân tố này đã tác động tiêu cực đến thị trường ô tô năm 2010.

Tuy nhiên, về lâu dài, nền kinh tế Việt Nam đang trên đà phát triển và thu nhập của người dân cũng đang tăng lên. Do đó, thị trường ô tô Việt Nam có thể coi là nhiều tiềm năng. Đó là lý do tại sao nhiều nhà sản xuất ô tô hàng đầu thế giới đều có mặt tại Việt Nam, thậm chí khi mà thị trường này hiện nay ở Việt Nam vẫn còn nhỏ bé.

Trong năm 2011, trước tình hình chung của nền kinh tế, thị trường ô tô Việt Nam vẫn có thể có nhiều khả quan hơn vì bản chất của nó cũng như sự tăng trưởng của nền kinh tế quốc dân, cùng với thu nhập đang tăng lên của người dân. Hơn thế, chính sách giảm thuế theo cam kết hội nhập WTO đến năm 2018 sẽ tạo tiền đề để Công ty phát huy nội lực vốn có của mình. Với thế mạnh là Công ty phân phối độc quyền các loại xe nhập khẩu từ Dongfeng – Trung Quốc, Công ty Cổ phần Đầu tư Dịch vụ Hoàng Huy sẽ tiếp tục giữ vững và khẳng định hơn nữa thương hiệu Hoàng Huy: “chuyên về lĩnh vực nhập khẩu các loại xe tải hạng trung và hạng nặng mang nhãn hiệu DONGFENG – HỒ BẮC có chất lượng cao, có uy tín trong nước và khu vực”.

- **Nhân tố nội tại Công ty Cổ phần Đầu tư Dịch vụ Hoàng Huy**

- Kết quả hoạt động kinh doanh mà Công ty đã đạt được hơn hai năm qua là cơ sở để Công ty tiếp tục và không ngừng phấn đấu về mọi mặt;
- Hơn nữa, với lợi thế là Công ty độc quyền phân phối các sản phẩm mang thương hiệu Dongfeng – Trung Quốc, Công ty đã, luôn và sẽ tiếp tục cố gắng phát huy lợi thế này trong những năm tới với tiêu chí vẫn duy trì những Đối tác hiện có và tìm kiếm thêm những Đối tác mới có đầy đủ năng lực và thiện chí muốn hợp tác lâu dài với Công ty;
- Với số vốn hiện tại và kế hoạch tăng vốn của Công ty trong năm tới sẽ tạo tiền đề về tài chính giúp Công ty mở rộng mạng lưới và đẩy mạnh phát triển các hoạt động bán hàng và cung cấp dịch vụ của Công ty ngày một tốt hơn;
- Chính sách đối với người lao động luôn được Công ty chú trọng là yếu tố góp phần kích thích người lao động tư duy, sáng tạo, đóng góp chất xám, tham gia tích cực vào các mảng hoạt động của Công ty và gắn kết lâu dài với Công ty từ đó tăng doanh thu và lợi nhuận theo kế hoạch đề ra.
- Hiện nay Công ty đang chủ trương thực hiện đầu tư dự án xây dựng nhà ở dành cho người thu nhập thấp tại Xã An Đồng, Huyện An Dương, TP. Hải Phòng. Đây là dự án mà Công ty đánh giá là khả thi, phù hợp với đường lối, chính sách của Đảng, Nhà nước và trên cơ sở Hợp đồng liên doanh giữa Công ty với Công ty TNHH Pruksa International để thành lập Công ty TNHH Pruksa Việt Nam nhằm phát triển dự án nhà ở nói trên.

Dự kiến bắt đầu từ cuối năm 2012 trở đi, Công ty sẽ có thêm một khoản doanh thu từ việc bán căn hộ cho người có thu nhập thấp, dự kiến như sau:

- + Năm 2012: dự kiến có 800 căn hộ hoàn thiện và đi vào sử dụng
- + Năm 2013: dự kiến có thêm 800 căn hộ hoàn thiện và đi vào sử dụng
- + Năm 2014: dự kiến có thêm 911 căn hộ hoàn thiện và đi vào sử dụng

Trên cơ sở triển vọng của nền kinh tế và những nhân tố nội tại, Công ty đã xây dựng kế hoạch lợi nhuận và cổ tức giai đoạn 2011-2012 như bảng trên. Mặc dù vốn Điều lệ của Công ty năm 2010 tăng so với năm 2009, nhưng do Công ty là doanh nghiệp thương mại, nhập khẩu là chủ yếu nên chịu ảnh hưởng rất lớn của việc biến động tỷ giá hối đoái. Tuy nhiên, Công ty vẫn hoàn thành vượt chỉ tiêu kế hoạch đề ra trong năm 2010.

- **Các biện pháp triển khai thực hiện kế hoạch**

Chiến lược phát triển của Công ty là củng cố cơ sở vật chất hiện có, không ngừng đầu tư về mọi mặt, tăng năng suất lao động, tiết kiệm mọi chi phí một cách hợp lý, tăng cường củng cố và hoàn thiện hệ thống quản lý, phát triển nguồn nhân lực thông qua chính sách đào tạo từ bên trong và bên ngoài Công ty, có chính sách tuyển dụng thích hợp, tạo mọi điều kiện giúp đỡ cho những người tàn tật có khả năng được làm việc và nâng cao thu nhập;

Xây dựng và áp dụng hệ thống lương hợp lý, tương xứng với sức lao động của cán bộ công nhân viên nhằm động viên và phát huy tối đa hiệu quả và năng lực làm việc, đảm bảo ổn định nguồn nhân lực;

Phát triển hệ thống phân phối, tiêu thụ sản phẩm của Công ty tới các tỉnh, thành phố trong cả nước.

Công ty vẫn đảm bảo duy trì mối quan hệ với các nhà cung cấp, khách hàng hiện tại để ổn định kinh doanh, đồng thời Công ty sẽ tăng cường xúc tiến hợp tác để mở thêm các đại lý phân phối mới, tìm kiếm và phát triển mạng lưới khách hàng nhằm mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm.

Với sự lãnh đạo sáng suốt của ban lãnh đạo, và sự cố gắng nỗ lực của cán bộ công nhân viên trong toàn Công ty, kế hoạch thực hiện của Công ty cổ phần Đầu tư Dịch vụ Hoàng Huy là hoàn toàn khả thi.

18. Kế hoạch đầu tư, dự án đã được ĐHĐCĐ Công ty thông qua

Ngày 10/08/2009, Công ty đã ký kết Hợp đồng Liên doanh với Công ty TNHH Prukisa International để thành lập Công ty TNHH Prukisa Việt Nam nhằm phát triển dự án nhà ở tại An Đồng, An Dương, Hải Phòng, Việt Nam. Theo đó, vốn đầu tư của Công ty Cổ phần Đầu tư Dịch vụ Hoàng Huy và Công ty TNHH Prukisa International vào Công ty TNHH Prukisa Việt Nam lần lượt là 1.500.000 USD và 8.500.000 USD (tương đương với tỷ lệ vốn góp lần lượt là 15% và 85%). Công ty đang xúc tiến các thủ tục để thành lập Công ty TNHH Prukisa Việt Nam nói trên.

Dự án xây dựng nhà cho người có thu nhập thấp tại Xã An Đồng, Huyện An Dương, TP. Hải Phòng đã được Đại hội đồng cổ đông Công ty thông qua theo Nghị quyết số 16/NQ – ĐHĐCĐ ngày 20/03/2009. Dự án được cấp phép đầu tư theo Giấy chứng nhận đầu tư số 021210000342 ngày 26/07/2010 và Chứng chỉ quy hoạch số 143/CCQH do Sở Xây dựng Thành phố Hải Phòng cấp ngày 25/10/2010.

Chi tiết về dự án:

- Diện tích dự kiến sử dụng: 21,15 ha
- Quy mô: 510 căn hộ chung cư 5 tầng; 2.001 căn hộ chung cư 3 tầng; 11 căn hộ tái định cư và các công trình phụ trợ khác
- Tổng mức đầu tư: 949.573.000.000 đồng (Chín trăm bốn chín tỷ năm trăm bảy ba triệu đồng)

Tiến độ dự án:

Ủy ban Nhân dân TP. Hải Phòng đã có thông báo thu hồi đất để thực hiện dự án đầu tư xây dựng nói trên theo thông báo số 272/TB – UBND ngày 10/08/2010 và dự án đang trong giai đoạn giải phóng mặt bằng.

Hiện nay, công tác giải phóng mặt bằng của dự án nhà thu nhập thấp tại Xã An Đồng, Huyện An Dương, Hải Phòng đã thực hiện được khoảng 30% diện tích đất thực hiện dự án. Công ty dự kiến việc giải phóng mặt bằng sẽ được hoàn thành vào khoảng cuối năm 2011. Sau thời điểm này, việc thành lập công ty TNHH Pruksa Việt Nam dự kiến cũng sẽ hoàn thiện những thủ tục cuối cùng để thực hiện các công đoạn tiếp theo của dự án.

Kế hoạch dự kiến:

- Năm 2012: dự kiến có 800 căn hộ hoàn thiện và đi vào sử dụng
- Năm 2013: dự kiến có thêm 800 căn hộ hoàn thiện và đi vào sử dụng
- Năm 2014: dự kiến có thêm 911 căn hộ hoàn thiện và đi vào sử dụng

19. Đánh giá của tổ chức tư vấn về kế hoạch lợi nhuận và cổ tức

Dưới góc độ của một tổ chức tư vấn tài chính chuyên nghiệp, Công ty Cổ phần Chứng khoán Hoà Bình đã thu thập các thông tin, tiến hành các nghiên cứu phân tích và đánh giá cần thiết về hoạt động kinh doanh của Công ty Cổ phần Đầu tư Dịch vụ Hoàng Huy cũng như lĩnh vực kinh doanh mà Công ty Cổ phần Đầu tư Dịch vụ Hoàng Huy đang hoạt động. Căn cứ vào kết quả kinh doanh của Công ty qua các năm; tốc độ tăng trưởng kinh tế, đặc biệt là tốc độ tăng trưởng của ngành công nghiệp ô tô, chúng tôi nhận thấy rằng nhu cầu cho các lĩnh vực đang có của Công ty Cổ phần Đầu tư Dịch vụ Hoàng Huy hiện nay vẫn được duy trì.

Nếu không có những biến động bất thường và bất khả kháng tác động đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty thì kế hoạch lợi nhuận mà Công ty đưa ra là có tính khả thi và Công ty có thể đảm bảo tỷ lệ chi trả cổ tức hàng năm như kế hoạch.

Chúng tôi cũng cho rằng tỷ lệ trả cổ tức mà Công ty đưa ra là hợp lý, đảm bảo nguồn lợi nhuận giữ lại để tái đầu tư nhằm duy trì tốc độ tăng trưởng trong tương lai.

Chúng tôi cũng xin lưu ý rằng, các ý kiến nêu trên được đưa ra dưới góc độ đánh giá của tổ chức tư vấn, trên cơ sở những thông tin do Công ty Cổ phần Đầu tư Dịch vụ Hoàng Huy cung cấp, và dựa trên lý thuyết về tài chính, chứng khoán mà không hàm ý bảo đảm giá trị của cổ phiếu cũng như tính chắc chắn của những số liệu được dự báo. Nhận xét này chỉ mang tính tham khảo với nhà đầu tư khi tự mình ra quyết định đầu tư.

20. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của tổ chức đăng ký niêm yết

Theo Nghị quyết số 01/NQ – ĐHĐCĐ của Công ty thống nhất thông qua ngày 30/03/2011, Công ty sẽ thực hiện chi trả cổ tức bằng cổ phiếu đợt 2 năm 2010 nhằm tăng vốn Điều lệ của Công ty lên 150 tỷ đồng, tỷ lệ chi trả là 2:1 (cổ đông sở hữu 02 cổ phiếu sẽ được nhận cổ tức là 01 cổ phiếu); Công ty dự kiến sẽ phát hành trong Quý 4 năm 2011.

Hiện nay, các thành viên HĐQT của Công ty đều đáp ứng đủ các điều kiện theo quy định tại Điều 15 mục 03 Nghị định 102/2010/NĐ-CP ngày 01/10/2010 của Chính phủ. Ngoài ra, cơ cấu HĐQT của Công ty cũng đảm bảo tối thiểu một phần ba tổng số thành viên HĐQT độc lập không điều hành theo đúng quy định tại điều 24 Điều lệ Công ty. Tuy nhiên, để phù hợp với mô hình hoạt động của Công ty đại chúng niêm yết, Công ty xin cam kết sẽ thực hiện việc thay thế dần các thành viên Hội đồng quản trị có mối quan hệ huyết thống trong các kỳ Đại hội cổ đông thường niên tiếp theo.

Bên cạnh đó, ngày 29/04/2011, Bà Đỗ Thị Huyền Trang đã có đơn xin từ nhiệm chức danh thành viên Ban kiểm soát của Công ty. Căn cứ Khoản b, Điểm 4, Điều 36, Điều lệ Công ty Cổ phần Đầu tư Dịch vụ Hoàng Huy, Bà Đỗ Thị Huyền Trang không còn tư cách làm thành viên Ban Kiểm soát của Công ty. Ban kiểm soát của Công ty Cổ phần Đầu tư Dịch vụ Hoàng Huy hiện nay chỉ còn hai thành viên là Bà Phùng Thị Thu Hương - Trưởng Ban kiểm soát và Ông Nguyễn Trọng Cường – Thành viên Ban kiểm soát. Công ty cũng xin cam kết sẽ bầu bổ sung thành viên BKS mới thay thế Bà Đỗ Thị Huyền Trang tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông gần nhất của Công ty.

Ngoài ra, Công ty đang thực hiện dự án xây dựng nhà ở cho người có thu nhập thấp tại Xã An Đồng, Huyện An Dương, TP. Hải Phòng. Dự án đang trong những giai

đoạn đầu triển khai và đã có thông báo thu hồi đất của Ủy ban Nhân dân TP. Hải Phòng và đang trong giai đoạn đền bù giải phóng mặt bằng.

21. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty mà có thể ảnh hưởng đến giá cả cổ phiếu niêm yết

Không có

V. CỔ PHIẾU NIÊM YẾT

- 1. Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông**
- 2. Mệnh giá: 10.000 đồng**
- 3. Tổng số lượng cổ phiếu đăng ký niêm yết: 10.000.000 (mười triệu) cổ phiếu**
- 4. Tổng giá trị đăng ký niêm yết (tính theo mệnh giá): 100.000.000.000 (một trăm tỷ) đồng**
- 5. Số lượng cổ phiếu bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định của pháp luật hoặc của tổ chức phát hành**

Điều 8, khoản 1, điểm đ, Nghị định 14/2007/NĐ-CP ban hành ngày 19/01/2007 có quy định: “Cổ đông là thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Giám đốc, Phó Giám đốc và Kế toán trưởng của Công ty phải cam kết nắm giữ 100% số cổ phiếu do mình sở hữu trong thời gian 6 tháng kể từ ngày niêm yết và 50% số cổ phiếu này trong thời gian 6 tháng tiếp theo”.

Hạn chế chuyển nhượng đối với thành viên HĐQT, BKS, BGĐ, KTT

STT	Họ và tên	Chức vụ	Số CMND	Số lượng cổ phiếu sở hữu	Số lượng cổ phiếu bị hạn chế chuyển nhượng	
					06 tháng kể từ ngày niêm yết	06 tháng tiếp theo
1	Đỗ Hữu Hạ	Chủ tịch HĐQT	030899876	5.400.000	5.400.000	2.700.000
2	Đỗ Hữu Hậu	Ủy viên HĐQT	031224439	2.385.000	2.385.000	1.192.500
3	Nguyễn Thị Hà	Ủy viên HĐQT	030849014	405.000	405.000	202.500
4	Đỗ Hữu Hưng	Ủy viên HĐQT	030984381	405.000	405.000	202.500
5	Mai Trang	Ủy viên HĐQT	012355942	405.000	405.000	202.500

6	Vũ Văn Cảnh	Giám đốc	030139466	100	100	50
7	Hoàng Thanh Tùng	Phó GD	030120550	0	0	0
8	Phạm Văn Mạn	Phó GD	030008402	0	0	0
9	Nguyễn Trung Độ	Phó GD	031805289	100	100	50
10	Phùng Thị Thu Hương	Trưởng BKS	030963265	200	200	100
11	Nguyễn Trọng Cường	Thành viên BKS	030953301	200	200	100
12	Hồ Thị Xuân Hòa	Kế toán trưởng	031478227	100	100	50
Tổng Cộng				9.000.700	9.000.700	4.500.350

Ghi chú: Các thành viên BKS và HĐQT của Công ty chỉ đại diện tư cách cá nhân, không đại diện vốn cho tổ chức nào khác.

6. Phương pháp tính giá

Giá cổ phiếu Công ty Cổ phần Đầu tư Dịch vụ Hoàng Huy (HHS) là giá được tính toán dựa trên các phương pháp so sánh P/B, P/E quá khứ năm 2010 với các doanh nghiệp cùng ngành khác có cổ phiếu đang niêm yết tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội và Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM.

Lưu ý: Đây chỉ là một trong những phương pháp tính giá mà nhà đầu tư có thể tham khảo. Ngoài ra, giá cổ phiếu của Công ty Cổ phần Đầu tư Dịch vụ Hoàng Huy còn phụ thuộc vào cung cầu thị trường.

Ghi chú: Các doanh nghiệp cùng ngành khác có cổ phiếu đang niêm yết tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội và Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM gồm có:

STT	Mã Chứng khoán	Tên cổ phiếu	Sàn niêm yết
1	CMC	CTCP Đầu tư CMC	HNX
2	TMT	CTCP ô tô TMT	HSX
3	GGG	CTCP Ô tô Giải Phóng	HNX
4	HAX	CTCP Dịch vụ Ô tô Hàng Xanh	HSX

a) Phương pháp so sánh P/B

STT	Mã CK	SLCP đang lưu hành hiện tại	Vốn CSH tại ngày 30/09/2011	Giá trị sổ sách tại ngày 30/09/2011	Giá cổ phiếu tại ngày 10/11/2011	P/B
		[1]	[2]	[3]=[2]/[1]	[4]	[5]=[4]/[3]
1	CMC	3.044.000	55.595.015.013	18.264	10.500	0,57
2	TMT	28.134.196	328.057.372.468	11.660	5.800	0,50
3	GGG	9.177.171	72.434.990.721	7.893	3.800	0,48
4	HAX	11.116.169	114.232.395.423	10.276	5.500	0,54
P/B trung bình						0,51

Nguồn: Báo cáo tài chính của các công ty cùng ngành được công bố trên website của Sở GDCK Hà Nội và sở GDCK TP. Hồ Chí Minh.

- Vốn chủ sở hữu của Công ty Cổ phần Đầu tư Dịch vụ Hoàng Huy tại 30/09/2011: 278.015.123.847 đồng.
- Số cổ phiếu lưu hành của Công ty Cổ phần Đầu tư Dịch vụ Hoàng Huy tại 30/09/2011: 10.000.000 cổ phiếu.
- Giá trị sổ sách của một cổ phiếu của Công ty Cổ phần Đầu tư Dịch vụ Hoàng Huy tại thời điểm 30/09/2011: $278.015.123.847 / 10.000.000 = 27.802$ đồng/ cổ phiếu.
- P/B trung bình ngành tính được ở trên là 0,51 lần.
- Giá cổ phiếu dự kiến của Công ty Cổ phần Đầu tư Dịch vụ Hoàng Huy: $0,51 \times 27.802 = 14.179$ đồng/ cổ phiếu.

b) Phương pháp so sánh P/E quá khứ năm 2010

STT	Mã CK	SLCP lưu hành năm 2010	LNST năm 2010 (đồng)	EPS năm 2010 (đồng)	Giá cổ phiếu tại ngày 10/11/2011	P/E
		[1]	[2]	[3]=[2]/[1]	[4]	[5]=[4]/[3]
1	CMC	3.044.000	8.977.848.476	2.949	10.500	3,56
2	TMT	28.134.196	41.897.520.769	1.489	5.800	3,89
3	GGG	9.177.171	2.474.710.275	270	3.800	14,09
4	HAX	8.055.846	10.348.470.623	1.285	5.500	4,28
P/E trung bình						5,87

Nguồn: Theo kế hoạch kinh doanh năm 2011 của các công ty cùng ngành được công bố trên website của Sở GDCK Hà Nội và sở GDCK TP. Hồ Chí Minh.

- Lợi nhuận sau thuế tại thời điểm 31/12/2010 của Công ty Cổ phần Đầu tư Dịch vụ Hoàng Huy: 64.836.333.006 đồng.
- Số lượng cổ phiếu lưu hành bình quân của Công ty Cổ phần Đầu tư Dịch vụ Hoàng Huy tại thời điểm 31/12/2010 là: 9.000.000 cổ phiếu.
- EPS tại thời điểm 31/12/2010 của Công ty Cổ phần Đầu tư Dịch vụ Hoàng Huy: $64.836.333.006 / 9.000.000 = 7.204$ đồng.

- P/E trung bình ngành tính được ở trên là 5,87 lần.
- Giá cổ phiếu dự kiến của Công ty Cổ phần Đầu tư Dịch vụ Hoàng Huy: $7.204 \times 5,87 = 42.287$ đồng/cổ phiếu.

c) Tổng kết giá cổ phiếu dự kiến niêm yết của Công ty Cổ phần Đầu tư Dịch vụ Hoàng Huy

STT	Phương pháp	Giá cổ phiếu HHS	Trọng số	Giá * Trọng số
1	Phương pháp so sánh P/B	14.179	25%	3.545
2	Phương pháp so sánh P/E quá khứ năm 2010	42.287	75%	31.715
Giá bình quân cổ phiếu HHS theo các phương pháp				35.260

Theo 02 phương pháp trên, giá tham chiếu của cổ phiếu Công ty Cổ phần Đầu tư Dịch vụ Hoàng Huy vào ngày giao dịch đầu tiên khi niêm yết tại Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM là 35.260 đồng/cổ phiếu, được làm tròn là **35.000** đồng/cổ phiếu.

7. Giới hạn về tỷ lệ nắm giữ đối với người nước ngoài

Theo Quyết định số 55/2009/QĐ-TTg ngày 15/04/2009 của Thủ tướng Chính phủ về tỷ lệ tham gia của nhà đầu tư nước ngoài trên thị trường chứng khoán Việt Nam, tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài giới hạn tối đa là 49% tổng số cổ phiếu đang lưu hành của Công ty. Tính đến ngày 31/03/2011, tỷ lệ nắm giữ của người nước ngoài đối với cổ phiếu của Công ty Cổ phần Đầu tư Dịch vụ Hoàng Huy là 0%.

8. Các loại thuế có liên quan (thuế thu nhập và các thuế khác có liên quan đến chứng khoán niêm yết)

Căn cứ theo Khoản 4, Điều 4 Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2008; Khoản 3, Điều 4 Nghị định số 124/2008/NĐ – CP ngày 11/12/2008 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp có quy định rõ về việc miễn thuế TNDN đối với thu nhập từ hoạt động sản xuất, kinh doanh hàng hoá, dịch vụ của doanh nghiệp dành riêng cho lao động là người tàn tật: Thu nhập từ hoạt động sản xuất, kinh doanh hàng hoá, dịch vụ của doanh nghiệp có từ 51% số lao động bình quân

trong năm trở lên là người khuyết tật thì được miễn thuế thu nhập doanh nghiệp. Hiện nay số lao động tàn tật của Công ty là 15 người (chiếm 75% trong tổng số 20 lao động). Theo Quyết định số 2206/QĐ-UBND của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hải Phòng ngày 22/12/2008 về việc công nhận cơ sở sản xuất kinh doanh của người tàn tật, Công ty Cổ phần Đầu tư Dịch vụ Hoàng Huy là cơ sở sản xuất kinh doanh của người tàn tật. Với những điều kiện trên, hiện nay Công ty được miễn thuế thu nhập doanh nghiệp.

Theo Luật thuế tiêu thụ đặc biệt 27/2008/QH12 ban hành ngày 14/11/2008 thì các mặt hàng nhập khẩu của Công ty không thuộc đối tượng chịu thuế tiêu thụ đặc biệt. (Trong những năm gần đây Công ty không nhập khẩu các loại xe ô tô con mà chủ yếu là nhập khẩu các loại xe tải).

Ngoài ra, Công ty còn phải nộp các loại thuế khác theo các Luật thuế hiện hành tại Việt Nam như: thuế giá trị gia tăng, thuế nhập khẩu, cụ thể như sau:

- Thuế giá trị gia tăng hàng nhập khẩu: thuế suất 10% trên tất cả các mặt hàng
- Thuế suất nhập khẩu đối với từng loại sản phẩm như sau:

STT	Tên nhóm sản phẩm	Loại sản phẩm	Thuế nhập khẩu (%)
1	Xe ô tô tải thùng có mui	Loại: 260HP, 300HP ...	15%
		Loại: 230HP	20%
2	Xe ô tô tải tự đổ	Xe ô tô tải tự đổ các loại: 300HP, 340HP, 375HP	5%
		Xe ô tô tải tự đổ dưới 8 tấn	30%
3	Xe xi téc chở xi măng, nhiên liệu	180HP, 260HP, 300HP	15%
4	Xe ô tô trộn bê tông	340HP, 340 HP bồn 8m ³ và bồn 9m ³	5%

(Nguồn: CTCP Đầu tư Dịch vụ Hoàng huy)

Ghi chú: HP là viết tắt của horse power: Mã lực

VI. CÁC ĐỐI TÁC LIÊN QUAN TỚI VIỆC NIÊM YẾT CỔ PHIẾU**3. Tổ chức tư vấn: Công ty Cổ phần Chứng khoán Hoà Bình**

✚ Trụ sở chính: Tầng 1 và tầng 2 Tòa nhà số 34 Hai Bà Trưng, Phường Tràng Tiền, Quận Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội

- Điện thoại: (84-4)3936 8866 Fax: (84-4)3936 8665
- Website: www.hbse.com.vn Email: hbs_ho@hbse.com.vn

✚ Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh

- Địa chỉ: Tầng trệt, Tòa nhà Citilight, 45 Võ Thị Sáu – Quận 1 –Tp. Hồ Chí Minh
- Điện thoại: (84-8) 6290 6226 Fax: (84-8) 6290 6116

✚ Chi nhánh Thăng Long – Hà Nội

- Địa chỉ: Tầng 2, Tòa nhà Sky City, 88 Láng Hạ, Quận Đống Đa, Hà Nội
- Điện thoại: (84-4) 3776 1166 Fax: (84-4) 3776 5886

4. Đơn vị kiểm toán

✚ Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn tài chính IFC-ACAGROUP, chi nhánh Hải Phòng (thành viên hãng kiểm toán quốc tế KRESTON INTERNATIONAL).

- Địa chỉ: Số 499, Quán Toan, Hồng Bàng, Hải Phòng
- Điện thoại: (84 – 31) 534 655 Fax: (84 – 31) 534 316

VII. PHỤ LỤC

1. Phụ lục I: Bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận ĐKKD;
2. Phụ lục II: Điều lệ tổ chức và hoạt động CTCP Đầu tư Dịch vụ Hoàng Huy;
3. Phụ lục III: Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2009 và 2010; Báo cáo Kiểm toán vốn tại ngày 16/03/2011; Báo cáo tài chính soát xét 6 Tháng/2011 và Báo cáo tài chính Quý III/2011;
4. Phụ lục IV: Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2011 thông qua việc niêm yết cổ phiếu của Công ty trên Sở GDCK TP. Hồ Chí Minh;
5. Nghị quyết số 20/NQ – HĐQT của Hội đồng quản trị ngày 23/05/2011 thông qua kế hoạch kinh doanh năm 2012; kế hoạch cổ tức năm 2011, 2012 và vấn đề sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty;
6. Phụ lục V: Công văn cam kết bầu bổ sung TV. BKS
7. Phụ lục VI: Công văn cam kết thay thế dần TV. HĐQT có quan hệ huyết thống
8. Phụ lục VII: Công văn giải trình về BCTC có xác nhận của Tổ chức Kiểm toán
9. Phụ lục VIII: Quyết định 2206/QĐ – UBND về việc công nhận cơ sở sản xuất kinh doanh của người tàn tật;
10. Phụ lục IX: Hợp đồng đại lý phân phối độc quyền giữa nhà sản xuất ô tô Dongfeng và CTCP Đầu tư Dịch vụ Hoàng Huy
11. Các tài liệu khác.

MỘT SỐ VĂN BẢN PHÁP LUẬT LIÊN QUAN ĐẾN CÔNG TY

STT	Tên văn bản	Số văn bản	Ngày văn bản	Nơi ban hành
1	Luật Doanh nghiệp	60/2005/QH 11	29/11/2005	Quốc hội khóa XI, kỳ họp thứ 8
2	Nghị định 102 hướng dẫn chi tiết một số điều của Luật Doanh nghiệp	102/2010/NĐ – CP	01/10/2010	Chính phủ Nước CHXHCN Việt Nam
3	Luật Chứng khoán	70/2006/QH 11	29/06/2006	Quốc hội khóa XI, kỳ họp thứ 9
4	Nghị định 14 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán	14/2007/NĐ - CP	19/01/2007	Chính phủ Nước CHXHCN Việt Nam
5	Nghị định 84 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 14 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán	84/2010/NĐ - CP	02/08/2010	Chính phủ Nước CHXHCN Việt Nam
6	Luật Thuế Thu nhập Doanh nghiệp	14/2008/QH 12	03/06/2008	Quốc hội khóa XII, kỳ họp thứ 3
7	Luật Thuế Tiêu thụ đặc biệt	27/2008/QH 12	14/11/2008	Quốc hội khóa XII, kỳ họp thứ 4
8	Luật Thuế Giá trị gia tăng	13/2008/QH 12	03/06/2008	Quốc hội khóa XII, kỳ họp thứ 3
9	Luật Thuế Xuất khẩu, thuế Nhập khẩu	45/2005/QH11	14/06/2005	Quốc hội khóa XI, kỳ họp thứ 7
10	Thông tư số 31 quy định về việc kiểm tra chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe cơ giới nhập khẩu	31/2011/TT-BGTVT	15/04/2011	Bộ Giao thông Vận tải

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ DỊCH VỤ HOÀNG HUY
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



ĐỖ HỮU HẠ

GIÁM ĐỐC

VŨ VĂN CẢNH

TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT

PHÙNG THỊ THU HƯƠNG

KẾ TOÁN TRƯỞNG

HỒ THỊ XUÂN HOÀ

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC TƯ VẤN
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN HÒA BÌNH
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ KIỂM TỔNG GIÁM ĐỐC



TS. NGUYỄN THỊ LOAN

